

Số: 232 /VTTC-KTTC

Hà Nội, ngày 05 tháng 4 năm 2022

V/v: Công bố Báo cáo thường niên năm 2021

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên công ty: Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại - Vinacomin
  2. Mã chứng khoán: DLT
  3. Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 8 tòa nhà Việt Á, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội
  4. Điện thoại: 024. 3518 0121 Fax: 024. 3851 0413
  5. Người được ủy quyền công bố thông tin: Bà Phan Thị Hằng
  6. Nội dung thông tin công bố: Báo cáo thường niên năm 2021 của Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin.
- Địa chỉ Website đăng tải toàn bộ báo cáo: [www.vttc.net.vn](http://www.vttc.net.vn) (danh mục: Quan hệ cổ đông).

Chúng tôi cam kết các thông tin trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin công bố.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Website Cty;
- Lưu KTTC, TCHC.

**Người được ủy quyền công bố thông tin**



*Phan Thị Hằng*

Ban hành kèm theo thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

**CÔNG TY CP DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI -  
VINACOMIN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN Năm 2021**

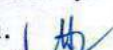
### **I. THÔNG TIN CHUNG**

#### **1. Thông tin khái quát:**

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CP DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI - VINACOMIN**
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh - mã số doanh nghiệp số: 0100101298 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội cấp ngày 01/11/2004, thay đổi gần nhất ngày 11/12/2020 (lần thứ 20).
- Vốn điều lệ : 25.000.560.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 25.000.560.000 đồng
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 8 tòa nhà Việt Á, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội
- Điện thoại: 024.35180079
- Fax: 024.38510413
- Website: [www.vttctravel.vn](http://www.vttctravel.vn) ; [www.vttc.net.vn](http://www.vttc.net.vn)
- Mã cổ phiếu: DLT
- Quá trình hình thành và phát triển:

Để làm đầu mối nhằm tạo điều kiện cho đội ngũ cán bộ công nhân viên thuộc Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV) đi tham quan, khảo sát thị trường, học tập kỹ thuật, công nghệ nước ngoài, cũng như có điều kiện nghỉ ngơi, phục hồi sức khoẻ tái tạo sức lao động và kết hợp đi du lịch, Tổng công ty Than Việt Nam (nay là Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam) quyết định thành lập Công ty Du lịch Than Việt Nam và được Bộ Công nghiệp chấp thuận bằng Quyết định số 2778/QĐ- TCCB ngày 25/9/1996 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp.

Cuối năm 2001, để đáp ứng tình hình phát triển và mở rộng ngành nghề kinh doanh, Công ty đã đề nghị và được Hội đồng quản trị Tập đoàn TKV cho đổi tên thành Công ty Du lịch và Thương mại (VTTC) theo Quyết định số 1338/QĐ-HĐQT ngày 13/12/2001.

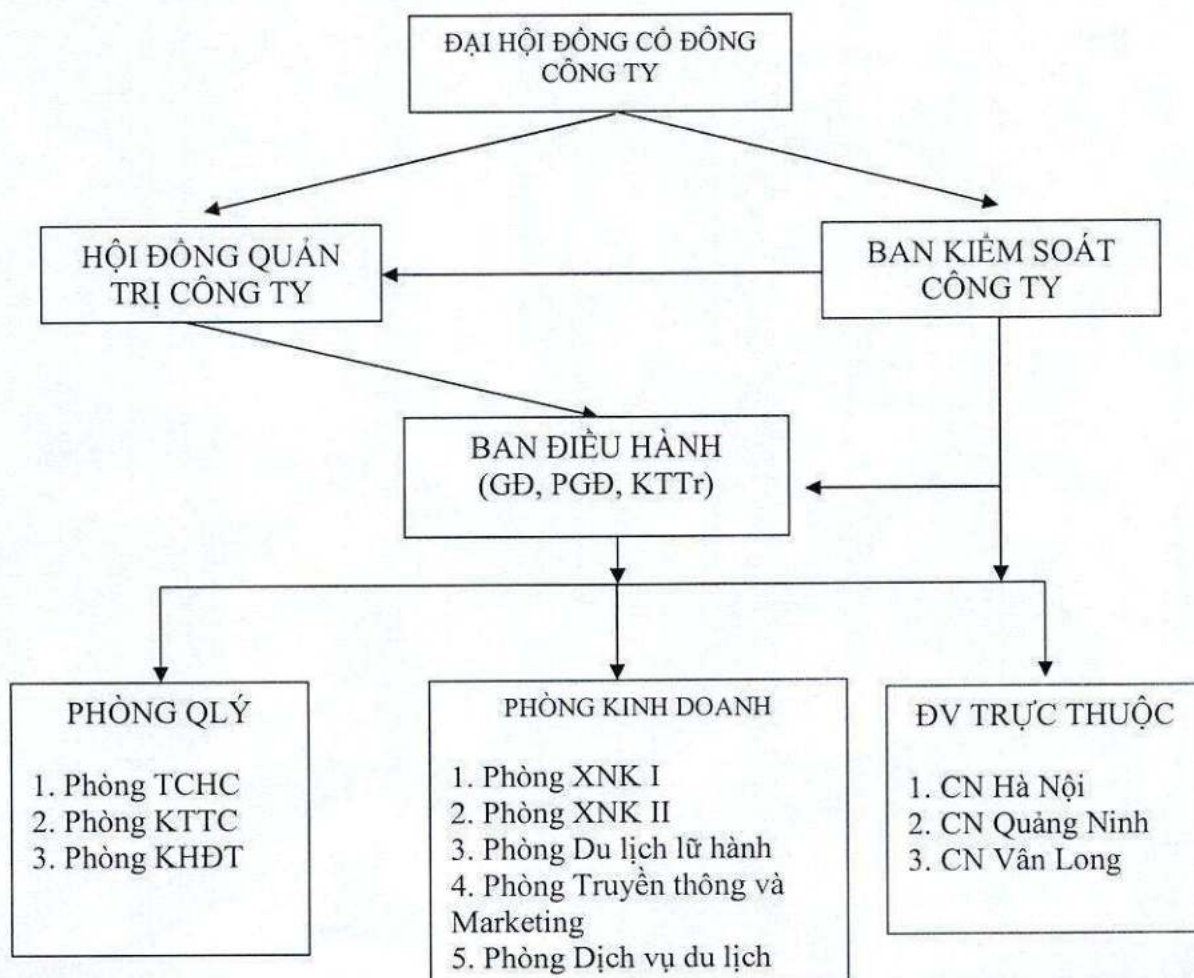
Thực hiện chủ trương chuyển đổi các doanh nghiệp Nhà nước thành công ty cổ phần, Công ty được cổ phần hoá và chuyển đổi thành Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại Than Việt Nam theo Quyết định số 104/2004/QĐ-BCN ngày 30/9/2004 của Bộ Công nghiệp. Ngày 26/12/2005 Chính phủ có Quyết định thành lập Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, bao gồm Tập đoàn CN Than và Tổng công ty Khoáng sản VN (TKV) sáp nhập vào. Với địa vị pháp lý là một Công ty con của Tập đoàn, Công ty được đổi tên là Công ty CP Du lịch và Thương mại TKV nay là Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin. 

Thực hiện chỉ đạo của Thủ Tướng Chính phủ về việc giảm tỷ lệ cổ phần tại các Công ty cổ phần, trong quý II năm 2015 Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam đã hoàn thành việc thoái vốn từ 67,87% xuống còn 36% và hiện nay Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin là Công ty liên kết với Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam.

## 2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh chính bao gồm:
  - + Kinh doanh thương mại: Nhập khẩu, mua bán trong nước các loại máy móc thiết bị, vật tư khai thác mỏ; các loại hóa chất cho ngành công nghiệp khai khoáng.
  - + Kinh doanh lữ hành du lịch trong và ngoài nước.
  - + Kinh doanh khách sạn; kinh doanh ăn uống.
  - + Dịch vụ thông quan giao nhận, vận chuyển thiết bị các dự án đầu tư .
  - + Dịch vụ phục vụ văn phòng, quản lý tòa nhà.
  - + Dịch vụ đại lý bán vé máy bay.
  - + Dịch vụ hỗ trợ khai khoáng khác.
  - + Vệ sinh chung, vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt.
  - + Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn.
  - + Bán buôn tổng hợp, bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện, internet và hình thức khác.
- Địa bàn kinh doanh: Quảng Ninh, Lào Cai, Lâm Đồng, Đắk nông ...

## 3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:



HV ✓

- Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin được tổ chức và điều hành theo mô hình Công ty cổ phần, tuân thủ theo các quy định của luật doanh nghiệp Việt Nam và các văn bản hiện hành.

+ Đại hội đồng cổ đông là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty.

+ Hội đồng Quản trị do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, là cơ quan quản lý Công ty, có quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

+ Giám đốc Công ty do Hội đồng quản trị bầu, là người điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao.

+ Ban Kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu ra để giám sát Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty trong việc quản lý và điều hành Công ty; chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong thực hiện các nhiệm vụ được giao.

- Các đơn vị thành viên của Công ty:

+ Trụ sở chính – Cơ quan Công ty:

Địa chỉ: Tầng 8 tòa nhà Việt Á, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội

Điện thoại: 024.35180079

Fax: 024. 38510413

Loại hình kinh doanh chính: Thương mại; du lịch lữ hành; đại lý vé máy bay

+ Chi nhánh Hà Nội

Địa chỉ: Số 226 đường Lê Duẩn, phường Trung Phụng, quận Đống Đa, TP Hà Nội

Điện thoại: 024.35184342

Fax: 024. 35180598

Loại hình kinh doanh chính: Thương mại; dịch vụ phục vụ văn phòng Tập đoàn TKV.

+ Chi nhánh Quảng Ninh

Địa chỉ: Phố Vườn Đào, phường Bãi Cháy, TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

Điện thoại: 020.33846677

Fax: 020.33821329

Loại hình kinh doanh chính: Thương mại; du lịch lữ hành; khách sạn; đại lý vé máy bay; dịch vụ phục vụ văn phòng Tập đoàn TKV; dịch vụ ăn ca công nghiệp.

+ Chi nhánh Vân Long

Địa chỉ: Số 801 đường Trần Phú, phường Cẩm Thủy, TP Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

Điện thoại: 020.33862253

Fax: 020.33864143

Loại hình kinh doanh chính: Thương mại; du lịch lữ hành; khách sạn; đại lý vé máy bay; dịch vụ ăn ca công nghiệp.

#### **4. Định hướng phát triển:**

Trước những khó khăn, thách thức chung của nền kinh tế - xã hội, mục tiêu cơ bản của Công ty trong năm 2022 là tập trung tháo gỡ từng bước, tìm thêm các mảng kinh doanh mới để tiếp tục duy trì việc làm và ổn định đời sống cho CBCNV. Tìm các giải pháp tăng năng suất người lao động, tăng hiệu quả kinh doanh ở những lĩnh vực ít chịu ảnh hưởng bởi dịch bệnh. Giữ vững thị trường của các mặt hàng kinh doanh thương mại có thể mạnh, phát triển các mặt hàng mới có tiềm năng. Chuẩn bị

các giải pháp để sẵn sàng triển khai hoạt động kinh doanh mảng du lịch lữ hành khi xã hội chuyển thích ứng theo điều kiện mới. Cụ thể:

#### **4.1 Mục tiêu kinh doanh du lịch lữ hành:**

Thứ nhất: Do tác động của đại dịch Covid-19, xu hướng du lịch nội địa sẽ tăng cao trong năm 2022. Khách hàng có xu hướng đi du lịch theo nhóm nhỏ, tránh những địa điểm quá đông đúc. Vì vậy, cần xây dựng các tour du lịch đảm bảo vừa hấp dẫn, ấn tượng vừa chú trọng nâng cao chất lượng sản phẩm du lịch, bảo đảm an toàn, phù hợp với nhu cầu tham quan nghỉ mát của mọi du khách.

Thứ hai: Công tác thị trường luôn là nhiệm vụ ưu tiên hàng đầu, do đó không ngừng bám sát thị trường truyền thống trong TKV, thường xuyên tiếp cận mở rộng thị trường ngoài TKV, khách lẻ. Bên cạnh đó phải chăm sóc tốt khách hàng trước và sau mỗi chuyến đi, đón nghe sự đánh giá và xử lý, khắc phục, cải thiện chất lượng dịch vụ khi khách hàng phản hồi.

Thứ ba: Nghiên cứu mở rộng các hoạt động liên quan như: Tổ chức sự kiện, hoặc có thể liên kết cùng các đơn vị tổ chức sự kiện chuyên nghiệp để thực hiện các khâu: đặt ăn uống, khách sạn, vận chuyển... Đây là một loại hình có "Cầu" khá lớn và mang lại doanh thu đáng kể trong năm 2022.

Thứ tư: Tiếp tục cập nhật, củng cố hệ thống hóa đầu vào để khai thác tối đa các dịch vụ chất lượng cao với chi phí hợp lý, tập trung ký các Hợp đồng nguyên tắc với các nhà cung cấp dịch vụ ăn uống, khách sạn, landtour để có giá và dịch vụ tốt, nâng cao năng lực cạnh tranh. Xây dựng những chính sách khuyến mại hấp dẫn, phù hợp để thu hút khách hàng.

Thứ năm: Cập nhật tình hình dịch bệnh tại các Quốc gia trên Thế giới để có phương án sẵn sàng khai thác một cách hiệu quả và an toàn các tour du lịch quốc tế khi các nước mở cửa trở lại (cụ thể như: cập nhật giá vé máy bay các nước, lập sẵn các chương trình tour quốc tế...).

Thứ sáu: Không ngừng nâng cao năng lực, trình độ cho cán bộ làm công tác lữ hành, điều hành, hướng dẫn viên để nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ và thương hiệu của Công ty.

Thứ bảy: Tiếp tục đẩy mạnh quảng bá các sản phẩm và dịch vụ tour trên website và mạng xã hội facebook, youtube... để lan tỏa thương hiệu VTTC TRAVEL;

Dự kiến năm 2022 doanh thu du lịch lữ hành đạt khoảng 65 tỷ đồng, GTSX đạt trên 6,00 tỷ đồng.

#### **4.2 Mục tiêu kinh doanh khách sạn và VTTC Food:**

\* Kinh doanh khách sạn:

Sau khi dừng đón khách cách ly theo chỉ đạo của Tỉnh/thành phố, Chi nhánh Vân Long sẽ tiếp tục đẩy mạnh quảng bá, củng cố nâng cao trình độ của CBCNV để sẵn sàng đón tiếp khách du lịch theo Tour, khách đi công tác...

Xây mới khách sạn Biển Đông tại Bãi Cháy, TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh khi có điều kiện phù hợp.

Phối hợp với các đơn vị lữ hành ở Hạ Long, kết hợp đa dạng hóa dịch vụ du lịch mở, địa chất, đảo biển thành trung tâm dịch vụ ăn, nghỉ, hội họp, du lịch sinh thái, lịch sử, văn hóa khu vực Hạ Long - Yên Tử - Cát Bà.

\* Kinh doanh sản phẩm VTTC Food:

- Tiếp tục phát huy lợi thế có sẵn của đội ngũ đầu bếp chuyên nghiệp và cơ sở vật chất tại Khách sạn Biển Đông và Khách sạn Vân Long để duy trì và phát triển kinh doanh sản phẩm VTTC Food như: Mắm tép Vân Long, cá kho Biển Đông, bánh mì mở...bên cạnh đó mở rộng kinh doanh các sản phẩm Ocop phân phối ra thị trường Quảng Ninh và Hà Nội như: Cucurmin Bắc Hà, Trà Hoa Vàng...

- Tích cực tìm kiếm nguồn hàng là các sản phẩm nông lâm sản, thực phẩm... từ nhiều địa phương với giá cả cạnh tranh, chất lượng đảm bảo, phù hợp thị hiếu đông đảo khách hàng.

- Đẩy mạnh các kênh bán hàng: ngoài kênh bán hàng truyền thống là bán trực tiếp đến tay khách hàng, cần đẩy mạnh bán hàng online qua các trang mạng xã hội, các hội nhóm kinh doanh đồ ăn, hội nhóm cư dân tại các chung cư...

- Xây dựng chính sách chiết khấu tốt để có thể đưa các sản phẩm VTTC Food vào bán tại các siêu thị, cửa hàng.

- Toàn thể NLĐ Công ty hăng hái/tích cực tham gia, giới thiệu sản phẩm, sử dụng và chia sẻ cho người thân, bạn bè, khách hàng.

Dự kiến năm 2022 doanh thu khách sạn đạt khoảng 20,4 tỷ đồng, GTSX đạt trên 7,12 tỷ đồng.

#### **4.2 Mục tiêu kinh doanh vé máy bay:**

- Tiếp tục đa dạng hóa dịch vụ hàng không; tập trung khai thác tối đa nguồn vé giá rẻ, vé kích cầu của tất cả các hãng hàng không trong và ngoài nước nhằm tối ưu lợi thế cạnh tranh về giá tour.

- Triển khai kinh doanh VMB khi là đại lý cấp 1, đào tạo, nâng cao nghiệp vụ để chuyên nghiệp hóa mảng kinh doanh này.

Dự kiến năm 2022 doanh thu kinh doanh vé máy bay đạt khoảng 8,8 tỷ đồng, GTSX đạt 283 triệu đồng.

#### **4.3 Mục tiêu kinh doanh thương mại:**


Tiếp tục bám sát phát huy thế mạnh mặt hàng vật tư truyền thống, nhất là lớp đặc chủng hiệu Michelin, băng tải Dongil, hóa chất...cụ thể:

- Tăng cường hơn nữa kinh doanh thương mại để có thể bù đắp được phần thiếu hụt do ảnh hưởng của Covid 19 lên mảng kinh doanh du lịch và khách sạn.

- Tích cực bám sát kế hoạch của các dự án đầu tư trong TKV sẽ được triển khai trong năm 2022 để có phương án tiếp cận, cung cấp vật tư thiết bị kịp thời.

- Chủ động tiếp cận, nắm bắt thông tin thị trường và nhu cầu sử dụng mặt hàng lớp đặc chủng của các đơn vị trong TKV và cả ngoài TKV để ứng phó linh hoạt với mọi biến động, tập trung cải thiện thị phần còn thấp ở một số khách hàng lớn; tiếp tục đẩy mạnh dịch vụ vá lốp và cung cấp vật liệu vá cho các đơn vị trong TKV.

- Đảm bảo nguồn cung hóa chất ổn định cho nhóm Lâm Đồng và Nhân Cơ; theo dõi sát sao những biến động về giá của mặt hàng hóa chất trên thị trường thế giới; tích cực khai thác và tìm kiếm đối tác uy tín cho nhu cầu các sản phẩm vôi, hoá chất và các mặt hàng có liên quan tới sản xuất Alumina đảm bảo an toàn tuyệt đối và giảm thiểu thiếu hụt, rủi ro trong việc vận chuyển, giao nhận. Bên cạnh đó, nghiên cứu mở rộng việc cung cấp hóa chất ra ngoài thị trường TKV.

- Chủ động tìm kiếm các sản phẩm, công nghệ đáp ứng xu hướng cơ giới hoá hạng nhẹ hoặc có tính ứng dụng cao trong khai thác than hầm lò. 

Dự kiến doanh thu năm 2022 đạt trên 898,7 tỷ đồng; GTSX đạt trên 27,3 tỷ đồng.

### 5. Các rủi ro:

- Kinh tế thế giới và Việt Nam bị ảnh hưởng do dịch Covid -19 và chiến tranh giữa Nga và Ukraine

- Nguồn vốn lưu động hạn hẹp, trong khi hoạt động kinh doanh chính của Công ty là Du lịch lữ hành trong nước và quốc tế, xuất nhập khẩu hàng hóa, dịch vụ khách sạn... luôn cần một lượng vốn rất lớn tiền nội tệ và ngoại tệ, để đáp ứng kịp thời nhu cầu về vốn phục vụ kinh doanh, Công ty thường xuyên phải vay vốn từ các Ngân hàng thương mại. Do đó yếu tố điều hành lãi suất và tỷ giá của Ngân hàng Nhà Nước ảnh hưởng rất lớn đến kết quả sản xuất kinh doanh hàng năm của Công ty.

## II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2021:

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

#### 1.1 Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

Năm 2021 trong đại dịch covid - 19, tình hình SXKD của Công ty gặp rất nhiều khó khăn, trở ngại: Kinh doanh du lịch gần như đóng băng bởi các biện pháp giãn cách xã hội và hạn chế di chuyển; kinh doanh thương mại cũng gặp nhiều khó khăn do sự biến động về giá vật tư, thiết bị đầu vào, đứt gãy chuỗi cung ứng, chi phí vận chuyển tăng cao đột biến đã ảnh hưởng không nhỏ tới kết quả thực hiện SXKD của Công ty. Tuy nhiên với sự chỉ đạo linh hoạt, sáng tạo, sát sao của HĐQT, Ban lãnh đạo Công ty, sự chuyên hướng thích ứng nhanh trong trạng thái bình thường mới đã góp phần làm giảm bớt đáng kể sự thiệt hại của Covid - 19 đối với mảng kinh doanh du lịch, góp phần duy trì công ăn việc làm và thu nhập ổn định cho toàn thể NLD Công ty.

Kết thúc năm tài chính 2021, lợi nhuận trước thuế đạt 8.139 triệu đồng, đạt 125,2% so với kế hoạch; bảo toàn và phát triển vốn, thặng dư vốn chủ sở hữu 34.254 triệu đồng; tình hình tài chính Công ty lành mạnh.

#### 1.2 Tình hình thực hiện so với kế hoạch

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2021	Thực hiện		% Thực hiện 2021 so với	
				Năm 2020	Năm 2021	KH 2021	TH 2020
1	Doanh thu	Trđ	1.142.000	1.239.057	1.056.667	92,53	85,28
2	Giá trị SX	Trđ	48.923	55.986	55.462	113,37	99,06
3	Lợi nhuận trước thuế	Trđ	6.500	7.969	8.139	125,22	102,13
4	Đầu tư XD CB	Trđ	106.886	2.457	3.757	3,51	152,91
5	Tiền lương bq/người/tháng	Trđ	7,08	9.43	8,37	118,22	88,76
6	Cổ tức/Vốn CP	%	8	8	8	100	100

## 2. Tổ chức và nhân sự

2.1. **Danh sách Ban điều hành** (danh sách, tóm tắt lý lịch và tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành):

1	Nguyễn Đoan Trang	Giám đốc	
2	Nguyễn Mạnh Toàn	Phó Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 15/4/2021
3	Nguyễn Thanh Tùng	Phó Giám đốc	
4	Nguyễn Quỳnh Phương	Phó Giám đốc	
5	Nguyễn Trung Tuyển	Phó Giám đốc	
6	Trần Thị Ngọc Uyển	Kế toán trưởng	Thôi điều hành từ ngày 30/6/2021 chờ nghỉ hưu theo chế độ
7	Phan Thị Hằng	Kế toán trưởng	Bổ nhiệm ngày 01/7/2021

### (\*) Bà Nguyễn Đoan Trang - Giám đốc công ty

- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 28/10/1968
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Đức Thọ - Hà Tĩnh
- Địa chỉ thường trú: Nhà số 44 ngõ 208 đường Giải phóng - TP Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Địa chất, Cử nhân kinh tế.
- Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
Từ 03/1994 - 9/1997	CN Công ty Than Cẩm phả tại Hà Nội	Chuyên viên, phó phòng tổng hợp
Từ 10/1997 - 07/2001	Công ty Xuất nhập khẩu than Việt Nam	Phó phòng, trưởng phòng XNK 4
Từ 04/2002 - 12/2004	Công ty Du lịch và Thương mại Than Việt Nam	Trưởng phòng TM
Từ 01/2005 - 03/2008	Công ty CP Du lịch và Thương mại – TKV	Phó Giám đốc
04/2008 – 31/12/2012	Công ty CP Du lịch và TM - TKV nay là Công ty CP Du lịch và Thương mại – Vinacomin	Thành viên HĐQT, Phó giám đốc
Từ 01/2013 đến nay	Công ty CP Du lịch và Thương mại – Vinacomin	Thành viên HĐQT, Giám đốc Cty

- Chức vụ hiện tại: Thành viên HĐQT Công ty – Giám đốc Công ty
- Số cổ phần nắm giữ : 62.422 cổ phần
- Các khoản nợ với Công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không



- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

**(\*) Ông Nguyễn Mạnh Toàn - Phó Giám đốc**

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 15/9/1978
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Yên Nhân, Yên Mô, Ninh Bình
- Địa chỉ thường trú: Tổ 85, Khu 5, Phường Bạch Đằng, TP Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh.
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị kinh doanh
- Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
6/2002-10/2006	Phòng KDTM- chi nhánh Quảng Ninh	Nhân viên
11/2006-12/2008	Phòng KDTM- chi nhánh Quảng Ninh	Phó phòng
01/2009-7/2010	Phòng KDTM- chi nhánh Quảng Ninh	Trưởng phòng
8/2010-9/2014	Chi nhánh Quảng Ninh	Phó Giám đốc
10/2014-4/2021	Chi nhánh Vân Long	Giám đốc
15/4/2021- đến nay	Công ty CP Du lịch và Thương mại- Vinacomin	Phó Giám đốc

- Chức vụ hiện tại: Phó Giám đốc Công ty
- Số cổ phần nắm giữ: 95.501 cổ phần
- Các khoản nợ với Công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

**(\*) Ông Nguyễn Thanh Tùng - Phó Giám đốc**

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 11/04/1973
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Xã Tân Phúc – huyện Ân Thi – tỉnh Hải Dương.
- Địa chỉ thường trú: Số 36/63 Lâm Hạ, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Ngoại ngữ, kỹ Sư Kinh tế
- Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
10/1996-9/1997	CN Cty Than Cẩm Phả tại Hà Nội	Chuyên viên
10/1997 – 02/2002	Công ty Xuất nhập khẩu than	Chuyên viên

03/2002 – 07/2002	Công ty CP Du lịch và Thương mại - TKV	Chuyên viên
08/2002 – 12/2004		P.phòng TM
01/2005 – 10/2005		Tr.phòng TM
11/2005 – 04/2013	Công ty CP Du lịch và Thương mại - TKV nay là Công ty CP Du lịch và TM - Vinacomin	Tr. phòng XNK I
05/2013 đến nay	Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin	Phó Giám đốc Cty

- Chức vụ hiện tại: Phó Giám đốc Công ty
- Số cổ phần nắm giữ: 44.392 cổ phần
- Các khoản nợ với Công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

**(\*) Bà Nguyễn Quỳnh Phương - Phó Giám đốc**

- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 30/10/1979
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Ninh Bình
- Địa chỉ thường trú: P909 Tòa Nam, CC Chelsea Park, Phường Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
04/2002 – 4/2010	Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin	Chuyên viên phòng XNK
5/2010 – 4/2013		Phó phòng XNK I
05/2013 – 04/2019		Trưởng phòng XNK I
Từ 15/6/2015 đến nay		Thành viên HĐQT
01/5/2019 đến nay		Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc Công ty

- Chức vụ hiện tại: Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc Công ty
- Số cổ phần nắm giữ: 146.812 cổ phần
- Các khoản nợ với Công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

**(\*) Ông Nguyễn Trung Tuyển – Phó Giám đốc**


- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 18/9/1974
- Dân tộc: Kinh

- Quê quán: Hoàng Quế - Đông Triều- Quảng Ninh
- Địa chỉ thường trú: Tổ 12, Khu 3, Phường Bãi Cháy, Hạ Long, Quảng Ninh
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế.
- Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
04/1994- 6/1996	Trường ĐTBDCB QN- Cty Than Hòn Gai	Nhân viên
07/1996-03/1997	Trường đào tạo nghề Mỏ Hòn Gai	Nhân viên
04/1997-12/2001	KS Biển Đông-Cty Du lịch Than Việt Nam	Nhân viên lễ tân
01/2002-12/2002	KS Biển Đông-Cty Du lịch và Thương mại -TVN	Tổ trưởng lễ tân
01/2003-04/2005	KS Biển Đông-Cty Du lịch và Thương mại -TVN	Phó giám đốc
05/2005-12/2006	KS Biển Đông-Cty Du lịch và Thương mại -TVN	Giám đốc
01/2007-08/2010	CN Quảng Ninh- Cty CP Du lịch và Thương mại -TKV	Phó giám đốc
09/2010-14/6/2020	CN Quảng Ninh -Công ty CP Du lịch và Thương mại- Vinacomin	Giám đốc
15/6/2020- đến nay	Công ty CP Du lịch và Thương mại- Vinacomin	Phó giám đốc

- Chức vụ hiện tại: Phó giám đốc Công ty.
- Số cổ phần nắm giữ: 6.537 cổ phần
- Các khoản nợ với Công ty: Không

**(\*) Bà Trần Thị Ngọc Uyên – Kế toán trưởng** (Thôi Kế toán trưởng từ ngày 30/6/2021 và Nghỉ hưu từ ngày 01/9/2021)

- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 18/04/1966
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Huyện Yên Mỹ - Tỉnh Hưng Yên
- Địa chỉ thường trú: Phòng A902, CT5A, Khu đô thị Văn Khê, Hà Đông, Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị kinh doanh 
- Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
01/1988 - 01/1993	Nhà máy cơ khí Trung tâm Cẩm Phả	Chuyên viên kế toán
02/1993 - 7/1997	Nhà máy bia- Công ty bia cẩm phả	Chuyên viên Kế toán
8/1997 - 01/2002	Nhà máy bia- Công ty bia cẩm phả	Phó phòng kế toán
2/2002 - 9/2002	Công ty du lịch và Thương mại	Chuyên viên Kế toán
10/2002- 12/2005	Công ty du lịch và Thương mại-TKV	Phó phòng kế toán
01/2006 đến ngày 30/6/2021	Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin (trước là Công ty CP Du lịch và Thương mại -TKV)	Kế toán trưởng
Từ 01/7/2021	Thôi Kế toán trưởng và chờ nghỉ hưu theo chế độ (Hưu từ ngày 01/9/2021)	

- Chức vụ hiện tại: Không
- Số cổ phần nắm giữ: 9.059 cổ phần
- Các khoản nợ với Công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

**(\*) Bà Phan Thị Hằng – Kế toán trưởng (Bổ nhiệm ngày 01/7/2021)**

- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 21/4/1980
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Sơn Hòa, Hương Sơn, Hà Tĩnh
- Địa chỉ thường trú: P101A, TT Mai Động, Phường Mai Động, Quận Hoàng Mai, Hà Nội.
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán
- Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
05/2003-01/2016	Phòng KTTC Công ty CP Du lịch và Thương mại-Vinacomin	Chuyên viên
2/2016-6/2021	Phòng KTTC Công ty CP Du lịch và Thương mại-Vinacomin	Phó phòng
01/7/2021-Nay	Công ty CP Du lịch và Thương mại-Vinacomin	Kế toán trưởng

- Chức vụ hiện tại: Kế toán trưởng Công ty
- Số cổ phần nắm giữ: 1.072 cổ phần
- Các khoản nợ với Công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

**2.2. Những thay đổi trong ban điều hành:** Trong năm 2021, trong ban điều hành Công ty có sự thay đổi nhân sự:

- Ông Nguyễn Mạnh Toàn - Giám đốc chi nhánh Vân Long được bổ nhiệm Phó giám đốc Công ty kể từ ngày 15/4/2021.

- Bà Phan Thị Hằng – Phó phòng KTTC Công ty được bổ nhiệm Kế toán trưởng kể từ ngày 01/7/2021

- Bà Trần Thị Ngọc Uyển – Thôi chức Kế toán trưởng để nghỉ hưu theo chế độ kể từ ngày 30/6/2021

### **2.3. Số lượng cán bộ, nhân viên:**

- Tại thời điểm 31/12/2021 lao động của Công ty là 633 người

- Chính sách đối với người lao động:

+ Chính sách tiền lương, tiền công: Tiền lương trả cho người lao động thực hiện trên nguyên tắc làm việc gì, giữ chức vụ gì, đóng góp ở mức độ nào thì hưởng theo công việc và mức độ đó. Công ty thực hiện trả lương cho cán bộ công nhân viên theo quy chế quản lý và sử dụng quỹ tiền lương. Tạo công ăn việc làm cho người lao động khỏi du lịch và khách sạn bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19, đảm bảo tiền lương thu nhập, không để bất kỳ CBNV nào phải nghỉ việc.

+ Chính sách khen thưởng: Tiền thưởng cho cán bộ công nhân viên được thực hiện trên nguyên tắc dân chủ, công khai và căn cứ vào thành tích của người lao động trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh. Công ty thực hiện khen thưởng theo quy chế thi đua, khen thưởng của Công ty.

+ Các chính sách khác: Ngoài ra công ty còn có chính sách đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ công nhân viên; nghỉ dưỡng hàng năm, bảo hộ lao động; quy chế sử dụng quỹ phúc lợi trích từ lợi nhuận sau thuế hàng năm...

## **3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án**

**3.1 Các khoản đầu tư lớn:** Trong năm 2021, Công ty đã thực hiện các khoản đầu tư như sau:

STT	Hạng mục	Kế hoạch	Thực hiện bao gồm VAT	Tỷ lệ (%)
1	Đầu tư xây dựng công trình khách sạn Biển Đông	98.926		0
2	Đầu tư cải tạo 10 phòng khách sạn Vân Long	1.750		0
3	Đầu tư cải tạo quầy bar khách sạn Vân Long	850		0
4	Đầu tư Tổ hợp máy rửa, máy sấy khay công nghiệp phục vụ ăn ca Đèo Nai	210	295	140,48
5	Nhà giới thiệu sản phẩm Ocop – CN Vân Long	1.650		0
6	Đầu tư màn hình Led Q4 – Hội trường 2 tầng KS Vân Long	200		0
7	Đầu tư phần mềm điều hành du lịch	300	218	72,67
8	Đầu tư xe ô tô phục vụ SXKD - CNQN	1.400	1.288	92

9	Đầu tư xe ô tô phục vụ SXKD - CNVL	1.400	1.288	92
10	Đầu tư trang thiết bị phục vụ SXKD	200		0
11	Đầu tư mua xe nâng 3 tấn phục vụ SXKD - Xưởng và lớp		668	
<b>Tổng cộng</b>		<b>106.886</b>	<b>3.757</b>	<b>3,51%</b>

**3.2 Các công ty con, công ty liên kết:** Không có

#### 4. Tình hình tài chính

##### 4.1. Tình hình tài chính:

ĐVT: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	% tăng/giảm
Tổng giá trị tài sản	481.875.886.079	569.976.364.112	18,28%
Doanh thu thuần	1.237.137.844.802	1.053.877.462.725	- 14,81%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	7.576.962.945	8.110.355.258	7,04%
Lợi nhuận khác	391.704.749	28.505.025	- 92,72%
Lợi nhuận trước thuế	7.968.667.694	8.138.860.283	2,14%
Lợi nhuận sau thuế	6.374.934.155	6.500.956.335	1,98%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	31,37%	30,77%	- 1,91%

##### 4.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán + Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSNH/Nợ ngắn hạn) + Hệ số thanh toán nhanh (TSNH - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	1,06 lần 0,62 lần	1,06 lần 0,67 lần	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn + Hệ số Nợ/Tổng tài sản + Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,88 lần 7,33 lần	0,90 lần 8,62 lần	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động + Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân) + Vòng quay tổng tài sản (Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân)	5,31 vòng 2,28 lần	5,18 vòng 2,00 lần	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản + Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,52% 11,03% 1,32% 0,61%	0,62% 10,97% 1,14% 0,77%	

## 5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

### 5.1 Cổ phần:

- Tổng số cổ phần: 2.500.056 cổ phần
- Số cổ phần đang lưu hành: 2.500.056 cổ phần
- Loại cổ phần đang lưu hành: Cổ phiếu thường
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 2.500.056 cổ phần
- Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng: không có

### 5.2 Cơ cấu cổ đông:

- Phân theo tiêu chí tỷ lệ sở hữu:

STT	Cổ đông	Tỷ lệ góp vốn	Cổ phần
1	Cổ đông lớn. Trong đó:	65,64%	1.641.046
	- Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam	36%	900.021
	- Công ty CP Lốp Xe Việt	15%	375.000
	- Bà Đặng Quỳnh Tiên	8,77%	219.213
	- Bà Nguyễn Quỳnh Phương	5,87%	146.812
2	Cổ đông nhỏ. Trong đó:	34,36%	859.010
	- Công ty CP Giao nhận vận tải Thuận Phong	0,80%	20.000
	- Các cá nhân khác	33,56%	839.010

- Phân theo tiêu chí cổ đông tổ chức, cổ đông cá nhân:

STT	Cổ đông	Tỷ lệ góp vốn	Cổ phần
1	Cổ đông tổ chức. Trong đó:	51,8%	1.295.021
	- Tập đoàn CN Than - Khoáng sản Việt Nam	36%	900.021
	- Công ty CP Lốp Xe Việt	15%	375.000
	- Công ty CP Giao nhận vận tải Thuận Phong	0,8%	20.000
2	Cổ đông cá nhân	48,2%	1.205.035

- Phân theo tiêu chí cổ đông trong nước, cổ đông nước ngoài:

STT	Cổ đông	Tỷ lệ góp vốn	Cổ phần
1	Cổ đông trong nước	99,96%	2.499.056
2	Cổ đông nước ngoài	0,04%	1.000

- + Phân theo tiêu chí cổ đông nhà nước, cổ đông khác:

STT	Cổ đông	Tỷ lệ góp vốn	Cổ phần
1	Cổ đông nhà nước: Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam	36%	900.021
2	Cổ đông khác	64%	1.600.035

**5.3 Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:** Trong năm 2021, vốn đầu tư của chủ sở hữu không có thay đổi.

**5.4 Giao dịch cổ phiếu quỹ:** Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin không có cổ phiếu quỹ; năm 2021 không có giao dịch cổ phiếu quỹ.

**5.5 Các chứng khoán khác:** Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin không có các cổ phiếu khác; năm 2021 không có giao dịch cổ phiếu khác.

### **III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC:**

#### **1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh**

##### **1.1. Tình hình chung, những khó khăn và thuận lợi:**

Năm 2021 thế giới tiếp tục trải qua những biến động rất khó lường cả về kinh tế - chính trị - xã hội do đại dịch covid 19. Nhờ một loạt vaccine ngừa Covid-19 được phê chuẩn trên toàn cầu mà các nền kinh tế đã dần mở cửa trở lại và hồi phục. Tuy nhiên, đại dịch vẫn diễn biến khó lường khi các biến chủng mới của Covid xuất hiện, trong đó gây hậu quả tàn khốc nhất là biến chủng Delta và gần đây nhất là biến chủng Omicron đã nhanh chóng lây lan ra hàng chục quốc gia và vùng lãnh thổ khác; Chuỗi cung ứng toàn cầu đã rơi vào tình trạng “trở tay không kịp” khi nền kinh tế thế giới phục hồi mạnh mẽ sau đại dịch. Nhu cầu hàng hoá tăng vọt trong khi hoạt động sản xuất và vận tải không phục hồi với tốc độ tương ứng đã khiến giá cả leo thang và đẩy lạm phát tăng cao; Khủng hoảng năng lượng và chiến tranh thương mại giữa các nền kinh tế lớn vẫn đang diễn biến căng thẳng và khó lường.

Tình hình trong nước sau năm 2020 với một số dấu hiệu khả quan thì sang đến năm 2021 Việt Nam gặp nhiều khó khăn, thách thức mới gay gắt hơn. Các đợt dịch từ đầu năm đã tác động nặng nề tới mọi mặt đời sống kinh tế - xã hội, đặc biệt là đợt dịch thứ tư kéo dài từ cuối tháng 4 đến nay tại nhiều địa phương, nhiều trung tâm kinh tế, đô thị lớn, dịch bệnh có tốc độ lây lan rất nhanh, mức độ nguy hiểm hơn nhiều so với chủng gốc. Trong bối cảnh đó Chính phủ buộc phải thực hiện nhiều biện pháp phòng chống dịch chưa có tiền lệ, mạnh mẽ, quyết liệt để bảo vệ tính mạng, sức khỏe Nhân dân, từ đó ảnh hưởng nghiêm trọng tới sản xuất kinh doanh. Ngoài ra các nguy cơ về lạm phát, giá cước vận tải, giá nguyên vật liệu đầu vào tăng cao trên toàn thế giới cũng tạo áp lực cho nền kinh tế Việt Nam. Tuy nhiên với những nỗ lực hết mình trong điều kiện nguồn lực còn nhiều khó khăn, hạn chế thì các chủ trương chính sách, biện pháp phòng chống dịch cũng như duy trì phát triển kinh tế trong năm qua được đánh giá là đúng đắn, kịp thời, khẩn trương, quyết liệt và đạt được những kết quả quan trọng. Đến nay chiến dịch tiêm chủng diện rộng đã đạt được độ phủ cao, chúng ta chuyển hướng sang thực hiện lộ trình thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh tại nhiều địa phương theo nghị quyết số 128/NĐ-CP ngày 11/10/2021 của Chính Phủ.

- Khó khăn: Trong tình hình khó khăn chung do đại dịch covid, SXKD của Công ty gặp rất nhiều khó khăn, trở ngại: Kinh doanh du lịch gần như đóng băng bởi các biện pháp giãn cách xã hội và hạn chế di chuyển; kinh doanh thương mại cũng gặp nhiều khó khăn do sự biến động về giá vật tư, thiết bị đầu vào, đứt gãy chuỗi cung ứng, chi phí vận chuyển tăng cao đột biến đã ảnh hưởng không nhỏ tới kết quả thực hiện SXKD năm 2021 của Công ty.

- Thuận lợi: Với những giải pháp quyết liệt và hiệu quả trong việc thực hiện mục tiêu kép “Vừa phòng chống dịch bệnh, vừa phát triển kinh tế”, kinh tế Việt Nam vẫn đạt được kết quả tích cực với việc duy trì mức tăng trưởng dương với GDP cả năm đạt 2,91%, năm



trong nhóm các nước có mức tăng trưởng cao nhất thế giới. Sự chỉ đạo linh hoạt, sáng tạo, sát sao của HĐQT, Ban lãnh đạo Công ty, sự chuyển hướng thích ứng nhanh trong trạng thái bình thường mới đã góp phần làm giảm bớt đáng kể sự thiệt hại của Covid19 đối với mảng kinh doanh du lịch, góp phần duy trì công ăn việc làm và thu nhập ổn định cho toàn thể NLĐ Công ty.

## **1.2. Kết quả thực hiện năm 2021:**

- Doanh thu: 1.056 tỷ đồng, đạt 93% KHHĐH, bằng 85% so CK;
- GTSX: 55,4 tỷ đồng, đạt 113% KHHĐH, bằng 99% so CK;
- LN: 8,1 tỷ đồng, đạt 125% KHHĐH, bằng 102% so CK.
- Lao động bình quân: 627 người, bằng 101% so CK.
- Tiền lương bình quân: 8,37 triệu đồng/ người/ tháng, bằng 89% so CK.
- Đầu tư xây dựng cơ bản: 3.757 triệu đồng.
- Cổ tức: Dự kiến chi trả 8%/Vốn Điều lệ

## **2. Đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh:**

### **2.1. Kinh doanh du lịch:**

#### **a) Về kinh doanh Du lịch lữ hành:**


Năm 2021, liên tiếp các đợt dịch Covid-19 bùng phát khiến ngành du lịch bị đóng băng và hoạt động cầm chừng. Ước tính số liệu khách du lịch nội địa đạt 32,3 triệu lượt (chỉ bằng 44,7% so với cùng kỳ năm 2019), trong đó, khách lưu trú chỉ đạt 16,2 triệu lượt (bằng 44% so với năm 2019).

Xen kẽ giữa các đợt dịch chúng ta chỉ duy trì được trạng thái "bình thường mới" trên cả nước trong vòng chưa đầy hai tháng, rất nhiều doanh nghiệp lữ hành, khách sạn vừa mới tái đầu tư để mở cửa trở lại đã phải tạm dừng hoạt động để thực hiện các biện pháp phòng chống dịch khi đợt dịch thứ tư ập đến. Các chương trình tour outbound dừng hoàn toàn từ năm 2020, các tour nội địa chỉ khai thác được trong thời gian ngắn với lượng khách nhỏ do tâm lý lo ngại dịch bệnh.

Trước những khó khăn khách quan chung của hoạt động sản xuất kinh doanh, bộ phận lữ hành dưới sự chỉ đạo điều hành quyết liệt của BLĐ Công ty cùng với sự đồng lòng, quyết tâm của CBCNV đã triển khai kinh doanh nhiều sản phẩm thay thế như VTTC Food, các sản phẩm nông sản, hóa phẩm Hasoco, cơm hộp online,... Doanh thu từ các sản phẩm thay thế đã góp phần tạo việc làm, cải thiện thu nhập cho NLĐ khối lữ hành trong suốt thời gian dịch bệnh, giúp ổn định nhân sự và giữ vững tâm lý tin tưởng cho CBCNV.

Để sẵn sàng với hy vọng được trở lại những cung đường, những sản phẩm tour thích ứng cho khách hàng trong năm 2022, Công ty đã triển khai ký kết hợp đồng dịch vụ với các đối tác chiến lược lớn như: FLC, Sun group, Legacy Yên tử, Flamingo, Vingroup... để chuẩn bị tung ra thị trường các combo sản phẩm hấp dẫn ngay từ đầu năm 2022.

Ngoài ra, trong công cuộc chuyển đổi số ngày càng được chú trọng và áp dụng sâu rộng trong lĩnh vực du lịch, BLĐ Công ty cũng đã có những quan tâm chỉ đạo quyết liệt bộ phận du lịch lữ hành chuẩn bị các nguồn lực tốt nhất kể cả về con người, cơ sở vật chất và nâng cấp các nền tảng công nghệ, nắm bắt các xu hướng du lịch tương lai, sẵn sàng đổi mới để cùng với du lịch Việt Nam phát triển trong trạng thái bình thường mới.

Kết quả, Doanh thu DLLH thực hiện: 20,8 tỷ đồng, đạt 36% KHHĐH, bằng 39% so CK, GTSX thực hiện 2 tỷ đồng, đạt 37% KHHĐH và bằng 34% so CK. 

b) Kinh doanh VMB:

Trong bối cảnh dịch bệnh vẫn diễn biến hết sức phức tạp từ đầu năm, các quy định di chuyển bị siết chặt và tâm lý e ngại của khách hàng đã khiến ngành hàng không chịu nhiều thiệt hại nặng nề. Các đường bay quốc tế chưa được mở trở lại, tần suất các chuyến bay nội địa giảm, nhiều chuyến bay phải hủy bỏ, khách tour và khách công vụ đều hạn chế tối đa nhu cầu đi lại và tham quan kéo theo kinh doanh vé máy bay của Công ty cũng giảm sút rõ rệt.

Để đẩy mạnh hơn nữa hoạt động kinh doanh vé máy bay, bộ phận vé đã phối hợp với Việt Nam Airline triển khai ký các hợp đồng khách hàng CA, cũng như xúc tiến phát triển mở rộng mạng lưới các đại lý cấp 2 và cộng tác viên. Tuy nhiên liên tiếp các đợt dịch bùng phát từ đầu năm khiến công tác này đang gặp khó khăn.

Năm 2021, Doanh thu vé máy bay thực hiện: 3,1 tỷ đồng, đạt 25% KHDH và bằng 33% so CK; GTSX thực hiện: 125 triệu đồng, đạt 25% KHDH, 27% so với CK.

c) Kinh doanh khách sạn:

\*) Kinh doanh phòng:

Ngay sau khi có quyết định của Ban chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 tỉnh Quảng Ninh về việc tiếp nhận khách cách ly trên địa bàn tỉnh, khách sạn Vân Long đã chuẩn bị điều kiện tốt nhất cho công tác phòng, chống dịch và sẵn sàng tiếp nhận khách cách ly. Đến nay, trải qua gần hai năm phục vụ công tác cách ly, bằng sự quyết tâm tuân thủ các quy tắc an toàn phòng chống dịch nên năm 2021 kinh doanh phòng khách sạn của Công ty đạt kết quả tốt và vượt so với cùng kỳ.

Kết quả: Doanh thu phòng năm 2021 thực hiện 5,2 tỷ đồng, đạt 130% KHDH và bằng 112% so CK.


\*) Kinh doanh ăn uống:

Kinh doanh ăn uống tại khách sạn Biển Đông phụ thuộc chủ yếu vào tình hình khách du lịch tại Hạ Long, do ảnh hưởng của dịch bệnh và giãn cách xã hội nên lượng khách đến Hạ Long giảm đáng kể, ảnh hưởng không nhỏ tới kinh doanh ăn uống tại khách sạn.

Kinh doanh ăn uống tại khách sạn Vân Long vẫn duy trì ổn định việc cung cấp các suất ăn cho khách cách ly tại khách sạn, bên cạnh đó khách sạn Vân Long còn triển khai cung cấp suất ăn cho các y bác sỹ, cán bộ phục vụ tiêm vắc xin của thành phố Cẩm phá, phục vụ ăn lưu động cho hội nghị NLD các cấp của Công ty than Dương Huy...Tuy nhiên do tình hình dịch bệnh và giãn cách xã hội nên doanh thu từ phục vụ hội nghị và đám cưới giảm sút rõ rệt.

Kết quả: Doanh thu ăn uống năm 2021 thực hiện 5,4 tỷ đồng, đạt 90% KHDH và bằng 66% so CK; GTSX thực hiện 1,5 tỷ đồng, đạt 101% KHDH và bằng 68% so với CK.

\*) Kinh doanh VTTC food:

Hơn một năm qua, dịch Covid-19 đã làm cho ngành du lịch từ vị trí mũi nhọn với tốc độ tăng trưởng ấn tượng bị tụt dốc nhanh chóng. Cùng với đó, xu hướng của người làm du lịch, của du khách cũng đang có nhiều thay đổi để thích ứng với bối cảnh nhiều khó khăn, thách thức. VTTC cũng linh hoạt chuyển mình "Sáng tạo vượt khó" phát triển dòng sản phẩm VTTC Food, vừa giải quyết công ăn việc làm vừa mang lại hiệu quả thiết thực góp phần bổ sung, hỗ trợ thu nhập cho người lao động khỏi du lịch. 

Hiện nay, VTTC Food đã cung cấp ra thị trường rất nhiều những sản phẩm chất lượng như: Mắm tép Vân Long, Ruốc hải sản, Bò Fuji, Gạo ST25, các loại bánh hand made ... và là đơn vị phân phối uy tín các sản phẩm Ocop, hải sản/nông sản của tỉnh Quảng Ninh và các tỉnh Tây Nguyên. Những chuyến xe vào Nam ra Bắc chở đầy thực phẩm giao đến tận tay các khách hàng đã để lại những dấu ấn khó quên cho một thương hiệu VTTC Food đang vượt qua những khó khăn, thử thách để trưởng thành.

Trong năm 2021, mảng VTTC Food đã triển khai rất có hiệu quả và đã ký được nhiều hợp đồng lớn có giá trị với các đơn vị trong và ngoài TKV... Sản phẩm đã được khách hàng, đối tác sử dụng đón nhận và đánh giá cao.

Kết quả: Doanh thu kinh doanh VTTC food: 25 tỷ đồng, GTSX: 5,4 tỷ đồng.

## 2.2. Công tác truyền thông Marketing

Trong điều kiện Thành phố Hà Nội áp đặt các biện pháp giãn cách xã hội, hạn chế di chuyển đến các địa phương khác, tránh tụ tập đông người, thì truyền thông Marketing đóng một vai trò rất quan trọng trong việc kết nối với khách hàng. Năm qua, trong tình hình khó khăn của hoạt động kinh doanh, sự đình trệ của kinh doanh du lịch thì bộ phận này đã làm việc rất tích cực và hiệu quả: Vừa tuyên truyền, cập nhật cùng cả nước các biện pháp phòng chống dịch vừa tối ưu việc kết nối với khách hàng biết đến sản phẩm của Công ty qua việc thường xuyên đăng bài, quảng bá các sản phẩm tour, chia sẻ những hình ảnh đẹp, những điểm đến hấp dẫn, kịp thời ghi lại những cảm nhận, hoạt động trong mỗi hành trình của các đoàn tham quan; vừa tích cực giới thiệu, tiếp thị các sản phẩm VTTC food và Hasoco trong sự chuyển hướng kinh doanh mới của Công ty; vừa phản ánh các hoạt động đầy ý nghĩa, thiết thực của Công ty với các chương trình thiện nguyện và ủng hộ trong mùa dịch như: Đoàn Thanh niên Cơ quan Công ty tổ chức chương trình từ thiện thăm hỏi và tặng quà người già, người neo đơn tại trung tâm bảo trợ xã hội số 3 Hà Nội; Đoàn thanh niên Chi nhánh Quảng Ninh phối hợp với Công đoàn TKV tham gia chương trình tình nguyện hiến máu nhân đạo; Phối hợp với CNVL triển khai tham gia hội chợ Ocop Quảng Ninh với sản phẩm chủ lực là mắm tép Vân Long kết hợp với mã Qrcode để tăng tương tác với khách hàng.

Năm 2021 cũng đánh dấu một sự kiện quan trọng kỷ niệm 25 năm thành lập Công ty. Ngoài việc đăng tải các hoạt động chung hướng tới sinh nhật VTTC tuổi 25, bộ phận truyền thông cũng đã kịp thời phản ánh đầy đủ và chân thực những cảm nhận, suy nghĩ, niềm tự hào của NLĐ Công ty thông qua cuộc thi "VTTC trong tôi" và "Nụ cười VTTC" đã góp phần lan tỏa hình ảnh và thương hiệu VTTC đến được với rộng rãi khách hàng hơn.

## 2.3. Kinh doanh thương mại:

Năm 2021, trong bối cảnh khó khăn chung do tác động của đại dịch Covid ở thị trường nước ngoài đã ảnh hưởng không nhỏ tới kết quả kinh doanh thương mại của Công ty, các đơn vị trong TKV điều chỉnh giảm sản lượng sản xuất than để tránh tồn kho nên kéo theo nhu cầu sử dụng vật tư giảm. Tuy nhiên, về tổng thể, kinh doanh thương mại vẫn giữ vai trò xương sống, giúp Công ty cân đối các nguồn lực để đứng vững trước khủng hoảng của năm 2021.

Năm 2021, mặt hàng lớp và xút, hai mặt hàng chủ lực đóng góp chính trong kết quả SXKD của toàn Công ty đang bị cạnh tranh khốc liệt bởi các đối thủ; mặt hàng lớp đặc chủng bị ảnh hưởng về tiến độ giao hàng do một số nước áp dụng chính sách phong tỏa để ngăn chặn sự lây lan của dịch bệnh và giá nhập lớp vẫn ở mức cao do không được hưởng

chính sách thuế nhập khẩu ưu đãi theo hiệp định CPTPP; khủng hoảng năng lượng tại Trung Quốc đã khiến giá cả mặt hàng xút lên xuống thất thường.

Kinh doanh xưởng vá vãn phát huy được tính hiệu quả, VTTC là đơn vị cung cấp lớp đặc chủng duy nhất có hệ thống dịch vụ sau bán hàng chuyên nghiệp tại Quảng Ninh. Năm 2021, bên cạnh việc tiếp tục phát huy hiệu quả hỗ trợ kỹ thuật cho hoạt động cung cấp lớp Michelin, Xưởng sửa chữa lớp của VTTC cũng phát triển mạnh dịch vụ vá lốp với việc bổ sung thêm một số máy móc thiết bị như: xe nâng, máy vá... đã nâng cao năng lực và năng suất góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ trong công tác chăm sóc sản phẩm sau bán hàng, hỗ trợ đắc lực cho mảng kinh doanh lớp của Công ty.

Kết quả: Doanh thu thương mại toàn Công ty: 848 tỷ đồng, bằng 94% so KHĐH và bằng 82% so CK; GTSX: 30,4 tỷ đồng, đạt 107% KHĐH và bằng 90% so CK.

#### 2.4. Kinh doanh dịch vụ phục vụ TKV:

Trong điều kiện dịch bệnh diễn biến phức tạp, việc đảm bảo an toàn cho Cơ quan Tập đoàn tại hai đầu Hà Nội và Hạ Long vẫn là nhiệm vụ được ưu tiên hàng đầu.

Việc triển khai hợp đồng dịch vụ vẫn diễn ra theo đúng tiến độ, thực hiện đầy đủ và nghiêm túc chỉ đạo của Chính phủ, địa phương và Tập đoàn TKV trong công tác phòng, chống dịch Covid -19, đảm bảo an toàn cho CBCNV cơ quan và người lao động trong đơn vị. Bộ phận phục vụ Tập đoàn đã được Tập đoàn TKV đánh giá thực hiện tốt nhiệm vụ được giao và xếp loại A cho cả năm 2021.

Kết quả: Doanh thu phục vụ TKV năm 2021 thực hiện 11,2 tỷ đồng.


#### 2.5. Kinh doanh phục vụ bữa ăn công nghiệp:

Kinh doanh phục vụ bữa ăn công nghiệp năm 2021 bị ảnh hưởng do các đơn vị khai thác than giãn sản xuất dẫn đến sản lượng suất ăn ca giảm. Tuy nhiên, Công ty vẫn duy trì ổn định cung cấp bữa ăn công nghiệp cho CBCNV Công ty than Đèo Nai, Cao Sơn, Hà Tu, Cọc Sáu và Nhiệt điện Cẩm Phả với tinh thần trách nhiệm cao nhất đảm bảo an toàn VSTP và phòng chống dịch. Bên cạnh đó, HĐQT, Ban điều hành Công ty luôn tập trung quyết liệt chỉ đạo đồng loạt các biện pháp phòng chống dịch, đồng thời không ngừng rà soát, bổ sung, bảo trì các trang thiết bị tại các nhà ăn, đảm bảo cơ sở vật chất và điều kiện làm việc tốt cho NLĐ tại các tổ dịch vụ. Đặc biệt trong năm 2021, Công ty đã triển khai đầu tư hệ thống máy rửa, sấy khay và băng tải cơm tại nhà ăn số 10 Công ty Than Đèo Nai góp phần nâng cao năng suất và cải thiện điều kiện làm việc cho NLĐ.

Kết quả: Doanh thu: 141,4 tỷ đồng, bằng 96% so KHĐH, 116% so CK; GTSX: 7,2 tỷ đồng, bằng 136% so KHĐH, 123% so CK (cung cấp được: 1,8 triệu suất ăn công nghiệp và 1,7 triệu suất ăn bồi dưỡng độc hại).

#### 2.6. Kinh doanh Dịch vụ vệ sinh công nghiệp:

Kể từ tháng 5/2021, Công ty đã ký hợp đồng và ủy quyền cho CNVL tiếp nhận 22 lao động của Công ty CP Nhiệt điện Cẩm Phả để triển khai dịch vụ vệ sinh công nghiệp. Đây là lĩnh vực kinh doanh hoàn toàn mới và nhiều thách thức nhưng cũng mở ra cơ hội để Công ty có thêm năng lực, kinh nghiệm và uy tín để triển khai thêm các dịch vụ vệ sinh công nghiệp khác tại Quảng Ninh trong thời gian tới.

Kết quả: Doanh thu thực hiện: 2,5 tỷ đồng; GTSX: 528 triệu đồng. 

### 3. Công tác quản lý:

Tiếp tục với vai trò là “Người tham mưu”, trong năm qua, một năm với biến động lớn chưa từng có do đại dịch Covid, hơn lúc nào hết công tác quản lý càng được quan tâm và chú trọng. Đặc biệt trong bối cảnh Cơ quan đầu não - VPCQ Công ty thực hiện giãn cách xã hội chỉ duy trì không quá 15 người làm việc trực tiếp tại văn phòng khi áp dụng chỉ thị 16 và không quá 50% quân số khi áp dụng chỉ thị 15, bộ phận quản lý đã phải tận dụng triệt để các phương thức làm việc trực tuyến để đảm bảo duy trì hoạt động SXKD của toàn Công ty được ổn định, thông suốt và an toàn phòng chống dịch.

Trong năm Công ty đã tiến hành rà soát, sửa đổi và xây dựng lại các quy chế bao gồm: Quy chế quản lý nhân sự, Quy chế tiền lương, Quy chế QL Quỹ KTPL, Quy chế TĐKT, Quy chế dân chủ, Quy chế khoán QTCP, Quy chế tài chính, Quy chế đầu tư xây dựng. Các quy chế đều được lấy ý kiến đóng góp xây dựng trong toàn Công ty đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế tại các đơn vị/bộ phận.

### 4. Công tác đầu tư:

Trước ảnh hưởng của dịch bệnh Covid 19, Công ty đã chủ động cân đối năng lực tài chính để lựa chọn triển khai hoặc điều chỉnh triển khai các hạng mục đầu tư đã được HĐQT phê duyệt cho phù hợp và hiệu quả. Trong năm, Công ty tập trung triển khai các dự án đầu tư phục vụ trực tiếp cho nhu cầu SXKD, cụ thể như sau:

*DVT: Triệu đồng*

T	Tên dự án	Kế hoạch ĐHCĐ	KH Điều chỉnh	Thực hiện năm 2021	% so với KHĐC	% so với KHĐH
	<b>Tổng số</b>	<b>106.886</b>	<b>4.169</b>	<b>3.757</b>	<b>90%</b>	<b>4%</b>
<b>I</b>	<b>Dự án nhóm C</b>	<b>7.960</b>	<b>4.169</b>	<b>3.757</b>	<b>90%</b>	<b>47%</b>
1	Đầu tư cải tạo 10 phòng khách sạn Vân Long	1.750	-	-		0%
2	Đầu tư cải tạo quầy Bar khách sạn Vân Long	850	-	-		0%
3	Tổ hợp máy rửa, máy sấy khay công nghiệp phục vụ ăn ca Đèo Nai	210	297	295	99%	140%
4	Nhà giới thiệu sản phẩm Ocop - Chi nhánh Vân Long	1.650	-	-		0%
5	Đầu tư màn hình led Q4 - Hội trường 2 tầng khách sạn Vân Long	200	-			0%
6	Đầu tư phần mềm điều hành tour du lịch	300	294	218	74%	73%
7	Đầu tư xe ô tô phục vụ SXKD - CNQN	1.400	1.373	1.288	94%	92%
8	Đầu tư xe ô tô phục vụ SXKD - CNVL	1.400	1.325	1.288	97%	92%
9	Đầu tư trang thiết bị phục vụ SXKD	200	200		0%	0%
10	Đầu tư mua xe nâng 3 tấn phục vụ SXKD - Xưởng vá lốp		680	668	98%	
<b>II</b>	<b>Dự phòng</b>	<b>98.926</b>	-	-		
1	Đầu tư xây dựng công trình khách sạn Biển Đông	98.926	-	-		

*HV*

Công tác thực hiện kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2021 đạt: 3.457 triệu đồng bằng 47% so với kế hoạch đầu năm và bằng 90% KH điều chỉnh.

## 5. Tình hình tài chính:

### 5.1 Tình hình tài sản:

Đơn vị tính : Đồng

TT	Nội dung	Năm 2020	Năm 2021
<b>I</b>	<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>449.309.733.994</b>	<b>538.419.574.335</b>
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	19.859.004.671	141.654.541.392
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn		
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	241.243.664.835	192.705.955.681
4	Hàng tồn kho	185.720.690.667	197.373.784.092
5	Tài sản ngắn hạn khác	2.486.373.821	6.685.293.170
<b>II</b>	<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>32.566.152.085</b>	<b>31.556.789.777</b>
1	Các khoản phải thu dài hạn	502.006.844	152.917.527
2	Tài sản cố định	10.999.835.635	11.705.101.683
	- Tài sản cố định hữu hình	10.721.968.257	11.349.126.197
	- Tài sản cố định vô hình	277.867.378	355.975.486
3	Bất động sản đầu tư		
4	Tài sản dở dang dài hạn	295.179.091	295.179.091
	- Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	295.179.091	295.179.091
5	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn		
6	Tài sản dài hạn khác	20.769.130.515	19.403.591.476
	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>481.875.886.079</b>	<b>569.976.364.112</b>

Tổng tài sản năm 2021 tăng 18,28% so với năm 2020 là do chủ yếu các khoản sau:

+ Tiền và các khoản tương đương tiền tăng 121.796 triệu đồng.

+ Phải thu ngắn hạn giảm 48.538 triệu đồng: Do song song với việc đẩy mạnh bán hàng, trong năm Công ty đã tích cực thu hồi công nợ bán hàng.

+ Hàng hóa tồn kho tăng 11.653 triệu đồng: Do dịch Covid -19, có thể đứt gãy nguồn cung hàng hóa, Công ty đã có kế hoạch mua hàng để cung cấp kịp thời cho khách hàng trong quý I/2022.

+ Tài sản ngắn hạn khác tăng 4.199 triệu đồng: Do thuế GTGT đang chờ khấu trừ.

+ Khấu hao tài sản cố định được trích theo phương pháp đường thẳng, tỷ lệ khấu hao theo thời gian hữu ích của tài sản và phù hợp theo thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25 tháng 4 năm 2013 của Bộ Tài chính về việc ban hành chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định. Tài sản cố định được trình bày theo nguyên giá trừ giá trị hao mòn lũy kế. Tài sản cố định vô hình là giá trị phần mềm kế toán, phần mềm báo cáo quản trị nội bộ, phần mềm kinh doanh trực tuyến quản trị hàng không về bán vé máy bay và Website Công ty.

+ Chi phí dài hạn khác giảm 1.366 triệu đồng: Do Công ty phân bổ chi phí thuê dài hạn trả tiền một lần văn phòng Công ty tại Tầng 8 tòa nhà Việt á, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội và phân bổ các chi phí trả trước dài hạn phục vụ sản xuất kinh doanh vào chi phí trong năm.

## 5.2 Tình hình nợ phải trả:

Đơn vị tính : Đồng

TT	Nội dung	Năm 2020	Năm 2021
<b>I</b>	<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>424.059.925.883</b>	<b>509.469.498.259</b>
1	Phải trả người bán	204.575.332.600	292.118.383.654
2	Người mua trả tiền trước	3.370.481.264	1.738.182.513
3	Thuế phải nộp NSNN	5.336.758.857	2.202.649.800
4	Phải trả người lao động	16.474.171.237	16.354.263.308
5	Vay và nợ ngắn hạn	155.539.045.544	86.767.589.375
6	Quỹ khen thưởng phúc lợi	6.591.941.072	5.970.575.370
7	Các khoản phải trả khác	32.172.195.309	104.317.854.239
<b>II</b>	<b>Nợ dài hạn</b>	<b>0</b>	<b>1.252.416.670</b>
1	Vay dài hạn		1.252.416.670
2	Quỹ phát triển KH và công nghệ		
	<b>TỔNG CỘNG NỢ</b>	<b>424.059.925.883</b>	<b>510.721.914.929</b>

Tổng nợ phải trả năm 2021 tăng 20,44% so với năm 2020 chủ yếu do các khoản sau:

+ Phải trả người bán tăng 87.543 triệu đồng: Do Công ty mua hàng để chuẩn bị cung cấp cho khách hàng các tháng đầu năm 2022.

+ Người mua trả tiền trước giảm 1.632 triệu đồng: Công ty đã hoàn thành giao hàng cho các Hợp đồng đã ký kết.

+ Thuế và các khoản phải trả ngân sách Nhà nước giảm 3.134 triệu đồng: Công ty đã nộp các loại thuế cho ngân sách Nhà Nước đúng quy định.

+ Phải trả người lao động giảm 120 triệu đồng.

+ Các khoản vay và nợ ngắn hạn giảm 68.771 triệu đồng: Với đặc thù kinh doanh thương mại nhất là nhập khẩu các loại vật tư, thiết bị đặc chủng cho khai thác

mở trong nước chưa sản xuất được, Công ty luôn phải có nguồn vốn lưu động lớn để chuẩn bị hàng hóa khi khách hàng yêu cầu. Nhưng trong năm 2021 Công ty đã rất tích cực bán hàng, thu hồi công nợ để có nguồn vốn trả nợ các tổ chức tín dụng đúng hạn..

+ Quỹ khen thưởng, phúc lợi giảm 621 triệu đồng: Sau khi nhận được nguồn từ phân phối lợi nhuận năm 2020, Công ty đã chi động viên khen thưởng CBCNV có thành tích trong SXKD.

+ Các khoản phải trả khác tăng 72.146 triệu đồng: Do trong năm công ty có đặt cọc tiền mua hàng hóa nhập khẩu theo hình thức L/C Upas.

### **5.3 Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:**

+ Chính sách: Không có điều chỉnh lớn trong năm.

+ Cơ cấu tổ chức: Trong năm không có thay đổi.

## **6. Kế hoạch phát triển trong tương lai**

### **6.1 Mục tiêu, nhiệm vụ năm 2022:**

#### **a) Mục tiêu:**

Năm 2022, Công ty đặt ra mục tiêu xây dựng cơ chế thích ứng an toàn linh hoạt để phòng chống dịch bệnh, đồng thời triển khai các giải pháp để phục hồi và đẩy mạnh các mảng kinh doanh. Chủ động nắm bắt các thời cơ khi nước ta chuyển đổi trạng thái phòng chống dịch bệnh và mở cửa dần trở lại đối với lĩnh vực du lịch; tiếp tục duy trì và giữ vững thị trường trong TKV, mở rộng thị trường ngoài TKV, lan tỏa mạnh mẽ thương hiệu VTTC travel, VTTC Food; quyết tâm đảm bảo việc làm, thu nhập cho người lao động.

#### **b) Nhiệm vụ:**

##### **b.1. Kế hoạch SXKD:**

- Doanh thu: 1.152 tỷ đồng
- GTSX: 50,5 tỷ đồng
- Lợi nhuận: 6,8 tỷ đồng
- TLBQ: 8,26 trđ/ng/tháng

##### **b.2. Kế hoạch đầu tư năm 2022:**

- Đầu tư cải tạo phòng khách sạn Vân Long
- Đầu tư tổ hợp máy rửa, máy sấy khay, băng tải chia xuất ăn công nghiệp phục vụ ăn ca tại Cao Sơn
- Dự án sửa chữa cải tạo hội trường tiệc cưới khách sạn Vân Long
- Dự án kho lạnh trữ thực phẩm - Chi nhánh Vân Long
- Đầu tư xe ô tô phục vụ SXKD – VPCQ
- Tổ hợp dịch vụ ăn uống phục vụ tầng 5 tòa nhà Vinacomin
- Tổ hợp nhà hàng, café tầng 1 và 2 tòa nhà Vinacomin



## **6.2 Các giải pháp thực hiện:**

### **6.2.1 Về sản xuất kinh doanh:**

#### **6.2.1.1. Kinh doanh du lịch:**

##### **a) Du lịch lữ hành:**

Sau Nghị quyết số 128/NQ-CP, ngành du lịch bước vào một giai đoạn mới. Ở đó, nhiều vấn đề phải xem lại. Bản thân những người làm trong ngành du lịch cũng nhìn nhận phải điều chỉnh nhận thức. Nhiều định nghĩa, quan điểm khác nhau khi những vấn đề không bình thường trước kia (như đeo khẩu trang) nay trở thành bình thường. Những vấn đề trước đây thuộc về lâu dài như ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số nay chuyển trạng thái rất nhanh. Du lịch không chậm đang dần trở thành một xu thế để phù hợp với tình hình mới. Do đó một số giải pháp cho mảng kinh doanh du lịch như sau:

i) Đưa yếu tố an toàn vào trong mọi hoạt động của kinh doanh du lịch. Từ an toàn cho khách, người làm du lịch đến những giải pháp bảo đảm an toàn khi dịch bệnh xảy ra.

ii) Tập trung tìm hiểu sâu hơn về nhu cầu khách hàng, về thị hiếu khi giờ họ đã thay đổi hoàn toàn cách đi du lịch. Du lịch theo nhóm nhỏ, theo gia đình, tour khép kín, du lịch MICE, các dịch vụ chăm sóc sức khỏe, sản phẩm ẩm thực.. được chú ý hơn. Sản phẩm du lịch vì thế cần được đổi mới, khoác thêm “chiếc áo mới” của công nghệ và an toàn.

iii) Tìm hiểu và triển khai chương trình đón khách Việt hồi hương thông qua sân bay Vân Đồn và tổ chức cách ly y tế trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh hoặc phối hợp với các đơn vị đối tác có đủ năng lực, uy tín để triển khai chương trình này.

iv) Tích cực tham gia các hoạt động xúc tiến du lịch tại các hiệp hội như: Hiệp hội du lịch VN, Hiệp hội du lịch QN... để xây dựng hệ sinh thái du lịch thông minh, an toàn, kết nối nhiều địa điểm và nhiều doanh nghiệp trong chuỗi khai thác để cùng phát triển các sản phẩm du lịch đa dạng hơn nữa.

v) Xây dựng kế hoạch triển khai các sản phẩm combo nghỉ dưỡng tại các hệ thống mà Công ty đã ký kết hợp tác như: FLC, Flamingo, SunGroup, Vingroup, Legacy Yên Tử...

vi) Tổ chức phân công để bám sát thị trường truyền thống trong TKV và thị trường thuộc Đảng bộ khối các doanh nghiệp Hà Nội.


vii) Không ngừng nâng cao năng lực, trình độ cho cán bộ làm công tác lữ hành, điều hành, hướng dẫn viên để nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ và thương hiệu của Công ty. Bên cạnh đó, tận dụng triệt để phần mềm Travel master trong công tác quản lý điều hành tour du lịch.

##### **b) Vé máy bay:**

Việt Nam chính thức mở cửa hàng không quốc tế, khôi phục cầu nối hàng không Việt Nam với thế giới sau gần 2 năm phải tạm dừng hoạt động vì dịch COVID-19, mở ra hy vọng phục hồi hàng không và du lịch quốc tế trong giai đoạn bình thường mới. Một số giải pháp với mảng kinh doanh vé như sau:

- Cập nhật các chính sách mới của ngành hàng không nói chung và các hãng bay nói riêng để xây dựng chiến lược kinh doanh phù hợp, hiệu quả.

- Nghiên cứu chính sách hộ chiếu vắc xin và an toàn phòng dịch giữa Việt Nam và các nước để có thể tư vấn, hỗ trợ khách hàng tạo tâm lý yên tâm, tin tưởng khi sử dụng dịch vụ của VTTTC Travel.

- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai ký các hợp đồng khách hàng CA cũng như xúc tiến phát triển mở rộng mạng lưới các đại lý cấp 2 và cộng tác viên. 

- Đẩy mạnh kinh doanh vé lẻ và vé kích cầu của các hãng hàng không khi các đường bay nội địa hoạt động bình thường trở lại.

c) Kinh doanh khách sạn

- Sau khi dừng đón khách cách ly theo chỉ đạo của Tỉnh/thành phố, Chi nhánh Vân Long sẽ tiếp tục đẩy mạnh quảng bá, củng cố nâng cao trình độ của CBCNV để sẵn sàng đón tiếp khách du lịch theo Tour, khách đi công tác...

- Đối với khách sạn Biển Đông: khi xu hướng du lịch nội địa tăng lên, khách du lịch đến với Hạ Long nhiều hơn, CNQN cần tăng cường triển khai kế hoạch tiếp thị và khai thác khách ăn, nghỉ bằng nhiều kênh khác nhau. Nâng cao và củng cố thường xuyên chất lượng phục vụ, thực đơn phong phú.

- Các khách sạn thường xuyên kiểm tra giám sát công tác vệ sinh, bảo dưỡng, sửa chữa trang thiết bị đảm bảo tiêu chuẩn, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của khách hàng.

d) Kinh doanh sản phẩm VTTC Food:

- Tiếp tục phát huy những thành quả đã đạt được trong năm 2021, không ngừng đẩy mạnh và chuyên nghiệp hóa mảng kinh doanh sản phẩm VTTC food, tiếp tục coi đây là nhiệm vụ trọng tâm đối với khối du lịch trong thời gian tới.

- Tích cực tìm kiếm nguồn hàng là các sản phẩm nông lâm sản, thực phẩm... từ nhiều địa phương với giá cả hợp lý, chất lượng, phù hợp thị hiếu đông đảo khách hàng. Trong đó chú trọng tập trung phát triển thị trường đối với các sản phẩm do Công ty sản xuất.

- Nghiên cứu và xây dựng phương án kinh doanh một số mặt hàng nhập khẩu chiến lược.

- Toàn thể NLĐ VTTC hăng hái/tích cực tham gia, giới thiệu sản phẩm, sử dụng và chia sẻ cho người thân, bạn bè, khách hàng.

**6.2.1.2. Kinh doanh thương mại:**

- Tăng cường hơn nữa kinh doanh thương mại để có thể bù đắp được phần thiếu hụt do ảnh hưởng của Covid 19 lên mảng kinh doanh du lịch.


- Chủ động tiếp cận, nắm bắt thông tin thị trường và nhu cầu sử dụng mặt hàng lớp đặc chủng của các đơn vị trong TKV để ứng phó linh hoạt với mọi biến động; tiếp tục đẩy mạnh dịch vụ vá lốp và cung cấp vật liệu vá cho các đơn vị trong TKV.

- Đảm bảo nguồn cung xút ổn định cho nhôm Lâm Đồng và Nhân Cơ; theo dõi sát sao những biến động về giá và nguồn cung của mặt hàng xút trên thị trường thế giới; tích cực khai thác và tìm kiếm đối tác uy tín cho nhu cầu các sản phẩm vôi, hoá chất và các mặt hàng có liên quan tới sản xuất Alumin.

- Công tác kinh doanh vật tư, thiết bị hầm lò: Tiếp tục cung cấp đảm bảo đúng tiến độ đối với các hợp đồng vật tư tập trung; Bám sát nhu cầu vật tư, kế hoạch triển khai các gói thầu thiết bị của các đơn vị trong TKV; Chủ động tìm kiếm các sản phẩm, công nghệ đáp ứng xu hướng cơ giới hoá hạng nhẹ hoặc có tính ứng dụng cao trong khai thác than hầm lò.

**6.2.1.3. Kinh doanh phục vụ bữa ăn công nghiệp:**

- Tiếp tục duy trì đảm bảo chất lượng và thực đơn bữa ăn đa dạng góp phần chăm lo đời sống và tái tạo sức lao động cho CBCNV ngành than.

- Tuân thủ các biện pháp phòng dịch nhằm đảm bảo chủ động phòng tránh các nguy cơ lây nhiễm dịch bệnh. 

- Tuyên truyền đến người lao động trong bộ phận ăn ca luôn nêu cao ý thức, trách nhiệm, thái độ phục vụ ngày càng chuyên nghiệp.
- Nghiên cứu áp dụng các dây truyền công nghệ hiện đại trong công tác phục vụ ăn ca công nghiệp trên các khai trường mỏ.
- Thực hiện tốt công tác an toàn BHLĐ, PCCN, công tác an toàn gas; công tác vệ sinh công nghiệp và vệ sinh thực phẩm.

#### **6.2.1.4. Kinh doanh dịch vụ phục vụ Tập đoàn:**

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc và đầy đủ các nội dung trong Hợp đồng dịch vụ với Tập đoàn, không ngừng nâng cao chất lượng và năng lực chuyên môn trong công tác phục vụ, sẵn sàng chuẩn bị mọi điều kiện cần thiết để có thể tham gia dịch vụ phục vụ tại 2 tòa văn phòng mới của TKV ở 2 đầu Hạ Long và Hà Nội trong năm 2022.

#### **6.2.1.5. Về kinh doanh dịch vụ VSCN:**

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội quy, quy định về ATVSLĐ.
- Xây dựng phương án đầu tư máy móc thiết bị để không bị phụ thuộc vào sự hỗ trợ của CPC, đồng thời nâng cao năng suất và cải thiện điều kiện làm việc cho NLD.

#### **6.2.1.6. Công tác truyền thông Marketing:**

Tổng cục Du lịch Việt Nam đang đẩy mạnh hai chương trình xúc tiến, quảng bá cho du khách quốc tế (với tên gọi "Live fully in Vietnam"- Sống trọn vẹn tại Việt Nam) và khách nội địa (mang tên "Việt Nam: Đi để yêu!"). Do đó nhiệm vụ trọng tâm của TTM trong năm 2022 là:

- Truyền đi những thông điệp giúp du khách yên tâm khi đi du lịch cùng VTTC Travel.
- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tiếp thị và quảng bá sản phẩm du lịch xen kẽ với các sản phẩm VTTC Food và các bài thông tin hữu ích để tăng tương tác với khách hàng, quảng bá thương hiệu Công ty.
- Nghiên cứu các phương thức quảng bá sản phẩm có hiệu quả trong điều kiện sụt giảm số lượng người theo dõi quảng cáo do chính sách chặn theo dõi người dùng trên nền tảng IOS của Apple và chính sách xóa cookie của bên thứ ba khỏi Chrome của google bắt đầu từ năm 2022. Điều này khiến cho hoạt động TTM khó tiếp cận khách hàng mục tiêu hơn.

#### **6.2.1.7. Công tác Quản trị:**

- Tăng cường hơn nữa vai trò của các tổ chức đoàn thể: Công đoàn, Đoàn TN; động viên khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có nhiều thành tích trong lao động sản xuất và công tác.
- Thường xuyên theo dõi sát diễn biến của dịch Covid 19, chỉ đạo của Chính phủ để có thể đưa ra được các giải pháp kịp thời, phù hợp nhất với tình hình SXKD của Công ty.
- Chủ động vận dụng và tìm kiếm các giải pháp từ các gói hỗ trợ kinh tế, chính sách hỗ trợ Doanh nghiệp của Chính phủ.
- Tiếp tục nghiên cứu, ứng dụng các thành tựu công nghệ 4.0 để nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý.
- Tăng cường công tác quản lý và kiểm soát tốt chi phí trong bối cảnh kinh doanh gặp nhiều khó khăn.

- Phối hợp chặt chẽ với các bộ phận kinh doanh để thu hồi công nợ một cách triệt để, hạn chế tối đa việc phát sinh nợ quá hạn.

- Thường xuyên nắm bắt thông tin và phân tích sự biến động của tỷ giá, xu hướng giá cả thị trường, lãi vay ngân hàng, kiểm soát công tác tài chính, kế toán toàn công ty để hạn chế rủi ro.

### **6.2.2. Tổ chức thực hiện:**

Để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2022, trước hết mỗi CBNV, mỗi bộ phận trong Công ty cần chủ động xây dựng cho mình một kế hoạch hành động cụ thể, phát huy tối đa sức mạnh của sự đoàn kết và tiềm năng sáng tạo, phấn đấu nâng cao hiệu quả kinh doanh và thu nhập cho người lao động.

**7. Giải trình của ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán:** Công ty không có ý kiến gì với ý kiến của kiểm toán.

**8. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty.**

#### **8.1. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường:**

- Mạng kinh doanh Thương mại và Du lịch của Công ty không sử dụng nhiều đến năng lượng, nước và không phát thải các chất độc hại ra môi trường.

- Mạng kinh doanh khách sạn, ăn uống được xây dựng hệ thống xử lý nước thải đạt tiêu chuẩn quy định, đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường trong kinh doanh khách sạn.

#### **8.2. Đánh giá liên quan đến người lao động:**

- Người lao động được ký hợp đồng với Doanh nghiệp đúng quy định của pháp luật.

- Doanh nghiệp xây dựng quy chế tiền công tiền lương, trả lương theo năng lực đóng góp của từ lao động.

- Đóng BHXH, Y tế, Thất nghiệp, Công đoàn cho người lao động; Hàng năm tổ chức khám sức khỏe định kỳ và tổ chức các chương trình nghỉ dưỡng và nhiều chính sách khác cho người lao động.

**8.3. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương.**


- Nộp đầy đủ thuế cho ngân sách Nhà Nước để xây dựng và bảo vệ tổ quốc.

- Tham gia các phong trào khi địa phương phát động.

- Thăm hỏi, ủng hộ đồng bào ở các vùng khó khăn, nghèo, bão lũ.

## **IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY**

### **1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty**

Năm 2021, các hoạt động của Công ty vẫn tiếp tục đối mặt với hàng loạt khó khăn do đại dịch bệnh Covid -19 kéo dài và diễn biến phức tạp khó lường. Trong đó, kinh doanh du lịch gần như ngừng trệ hoàn toàn; Kinh doanh thương mại bị cản trở cả về tiến độ thực hiện và giảm sút về hiệu quả do chuỗi cung ứng các loại vật tư, máy móc, thiết bị nhập khẩu bị gián đoạn và chi phí vận chuyển tăng đột biến. 

Để quản trị, điều hành Công ty duy trì SXKD có hiệu quả trong bối cảnh khó khăn của năm 2021, HĐQT đã luôn bám sát tình hình hoạt động của Công ty từng tháng từng quý, chủ động nắm bắt xu thế của thị trường, diễn biến dịch bệnh cũng như các chủ trương, chính sách của nhà nước và tiềm lực của Công ty, kịp thời chỉ đạo triển khai đồng bộ các giải pháp linh hoạt, thích ứng với tình hình thực tế. Cùng với sự quyết liệt của Ban Giám đốc, sự cố gắng, nỗ lực của toàn thể người lao động, Công ty đã vững vàng vượt qua khủng hoảng của năm 2021 và đạt được kết quả rất đáng khích lệ trên nhiều mặt.

## **2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty:**

HĐQT thực hiện đầy đủ chức năng giám sát đối với ban Giám đốc Công ty theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Qua quá trình giám sát, HĐQT đánh giá nhận xét cụ thể như sau:

- Năm 2021, dịch bệnh Covid-19 tiếp tục diễn biến phức tạp, kéo dài và khó lường hơn. Do đó, các lĩnh vực SXKD của Công ty đều gặp khó khăn. Trong đó, kinh doanh du lịch vẫn hoạt động cầm chừng với quy mô hạn chế; kinh doanh thương mại bị cản trở bởi tình trạng đứt gãy của chuỗi cung ứng hàng hóa, vật tư nhập khẩu từ nước ngoài. Tuy nhiên, với sự chỉ đạo quyết liệt, sáng tạo của Ban giám đốc và sự nỗ lực của người lao động, toàn Công ty đã chủ động thích ứng linh hoạt với điều kiện dịch bệnh, duy trì và phát triển SXKD. Do đó, năm 2021 toàn Công ty đã hoàn thành toàn diện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.

- Ban lãnh đạo điều hành Công ty đã có sự phân công, phân nhiệm rõ ràng. Giám đốc chịu trách nhiệm chỉ đạo, bao quát chung và phân công ủy quyền cho các PGĐ và Kế toán trưởng chịu trách nhiệm về từng lĩnh vực công tác cụ thể, đảm bảo được tính chuyên nghiệp, phát huy khả năng, thế mạnh của từng đồng chí. Các vấn đề mang tính chiến lược hoặc có tầm ảnh hưởng, liên quan đến hoạt động chung của Công ty đều được Ban lãnh đạo điều hành tập trung trí tuệ tập thể để giải quyết.

- Giám đốc Công ty đã thực hiện nghiêm túc, đầy đủ quyền hạn và nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Công ty với tinh thần trách nhiệm cao; Quyết liệt và chủ động trong điều hành các hoạt động kinh doanh; linh hoạt trong triển khai công tác đầu tư, đảm bảo cân đối hợp lý nguồn lực tài chính cho các mục tiêu hoạt động trước mắt và lâu dài của Công ty.

- Các thành viên trong Ban lãnh đạo Công ty đã thực hiện tốt chức trách nhiệm vụ được giao, chấp hành nghiêm chỉnh cơ chế, chính sách pháp luật của Nhà nước, Điều lệ, Quy chế, quy định của Công ty. Năm 2021 không có trường hợp nào vi phạm các quy định của Pháp luật hoặc quy định nội bộ.

## **3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị**

Với quyền hạn và nhiệm vụ được quy định trong Luật doanh nghiệp; Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, phát huy những thành công đã đạt được, Hội đồng quản trị Công ty xây dựng mục tiêu, phương hướng hoạt động năm 2022, như sau:

### **a. Mục tiêu, nhiệm vụ :**

Năm 2022, những tác động tiêu cực của đại dịch Covid-19 dự báo sẽ giảm dần. Thị trường du lịch trong nước và quốc tế có cơ hội hồi phục. Tuy nhiên, những khó khăn,

thách thức mới sẽ xuất hiện trong điều kiện mới và có thể ảnh hưởng trực tiếp đến tình hình SXKD chung của Công ty. Do đó, HĐQT xác định nhiệm vụ trọng tâm của năm 2022:

- Xây dựng cơ chế thích ứng, linh hoạt để phòng chống dịch bệnh an toàn, đồng thời triển

khai các giải pháp để phục hồi và đẩy mạnh các mảng kinh doanh, trong đó đặc biệt chú trọng lĩnh vực kinh doanh du lịch; tiếp tục duy trì và giữ vững thị trường cung cấp hàng hóa, dịch vụ cốt lõi của Công ty vào TKV, mở rộng thị trường ngoài TKV; lan tỏa mạnh mẽ thương hiệu VTTC Travel, VTTC Food, tạo nền tảng phát triển bền vững cho doanh nghiệp; đảm bảo việc làm, tăng thu nhập cho người lao động và lợi ích của cổ đông.

- Phân đầu thực hiện vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch trọng yếu sau đây:

STT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Ghi chú
1	Doanh thu	Tỷ đồng	1.152	
2	GTSX	Tỷ đồng	50,5	
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	6,8	
4	Tiền lương bình quân/người/tháng	Triệu đồng	8,26	
5	Cổ tức	%	8	
6	Đầu tư xây dựng	Tỷ đồng	25,8	

#### **b. Về công tác chỉ đạo điều hành sản xuất và các giải pháp thực hiện:**

Để hiện thực hóa các mục tiêu đã xây dựng cho năm 2022, Hội đồng quản trị Công ty đề ra một số giải pháp chỉ đạo chủ yếu như sau:

- Đồng hành với Ban giám đốc điều hành trong quá trình thực hiện Kế hoạch SXKD và ĐTXD năm 2022 do ĐHĐCĐ thông qua, đảm bảo đưa ra các chỉ đạo, quyết sách hợp lý kịp thời, giúp Công ty triển khai kế hoạch SXKD đạt hiệu quả tối ưu trong điều kiện thực tế của năm 2022.

- Quyết liệt chỉ đạo Ban giám đốc Công ty và các đơn vị tiếp tục tăng cường đẩy mạnh kinh doanh du lịch, thương mại và làm tốt dịch vụ ăn ca công nghiệp; tiếp tục đẩy mạnh và chuyên nghiệp hóa mảng kinh doanh sản phẩm VTTC food;

- Tập trung nguồn lực để Công ty tiếp cận và triển khai thành công dịch vụ quản lý vận hành trụ sở làm việc của TKV, tạo thêm hướng đi mới hiệu quả và ổn định lâu dài cho Công ty.

- Ưu tiên triển khai các dự án đầu tư nâng cao chất lượng cơ sở vật chất và công nghệ phục vụ SXKD trực tiếp. 

## V. QUẢN TRỊ CÔNG TY:

### 1. Hội đồng quản trị

#### 1.1 Thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị:

T T	Hội đồng quản trị	Chức danh	Tỷ lệ cổ phần biểu quyết	Số lượng cổ phần	Ghi chú
1	Ông Trần Thế Thành	Chủ tịch	36%	900.021	Là người đại diện phần vốn của Tập đoàn VINACOMIN (chiếm 36% vốn điều lệ)
2	Bà Nguyễn Đoàn Trang	Ủy viên	2,50%	62.422	
3	Bà Nguyễn Quỳnh Phương	Ủy viên	5,87%	146.812	
4	Ông Nguyễn Mạnh Toàn	Ủy viên	3,82%	95.501	
5	Bà Phan Thị Hằng	Ủy viên	0,04%	1.072	

(Số lượng cổ phiếu được lấy theo danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán chốt ngày 28/3/2021 do VSD phát hành ngày 30/3/2022)

**1.2 Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:** Hội đồng quản trị Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin không thành lập các tiểu ban.

#### 1.3 Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Nhằm thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông giao cho, Hội đồng quản trị đã triển khai phê duyệt kế hoạch năm 2021, các cơ chế quản trị chi phí, tạo động lực thúc đẩy sản xuất kinh doanh.

HĐQT đã thực hiện đúng quyền hạn và nhiệm vụ quy định trong Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, phát huy dân chủ, nâng cao sức mạnh trí tuệ tập thể trong lãnh đạo, mối quan hệ giữa các ủy viên HĐQT, giữa HĐQT với cấp ủy Đảng nhằm thực hiện nhiệm vụ đảm bảo hiệu quả và tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước, quy chế của Công ty.

Về quy trình làm việc: HĐQT luôn thực hiện nguyên tắc “Theo chế độ tập thể”. Các vấn đề thuộc trách nhiệm quản lý, chỉ đạo hoặc giám sát của HĐQT đều được các thành viên chủ động nghiên cứu, thảo luận để đi đến thống nhất quyết nghị trước khi thực hiện.

Trong năm 2021, HĐQT đã thống nhất thông qua 30 Nghị quyết, ban hành 19 Quyết định để chỉ đạo, giám sát việc triển khai nhiệm vụ của Giám đốc Công ty và thực hiện chức năng nhiệm vụ của HĐQT, cụ thể:

Hv

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
<b>I</b>	<b>Nghị quyết</b>			
1	01/2021/NQ-VTTC-HĐQT	04/01/2021	Ủy quyền cho giám đốc CNHN ký văn bản giao dịch với ngân hàng	100%
2	02/2021/NQ-VTTC-HĐQT	04/01/2021	Ủy quyền cho giám đốc CNQN ký văn bản giao dịch với ngân hàng	100%
3	03/2021/NQ-VTTC-HĐQT	04/01/2021	Ủy quyền cho giám đốc CNVL ký văn bản giao dịch với ngân hàng	100%
4	04/2021/QĐ-VTTC-HĐQT	17/02/2021	Phê duyệt quyết toán quỹ tiền lương năm 2020	100%
5	05/2021/QĐ-VTTC-HĐQT	03/03/2021	Chuẩn bị tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021	100%
6	06/2021/NQ-VTTC-HĐQT	16/03/2021	Thông qua nội dung, danh mục tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021	100%
7	07/2021/QĐ-VTTC-HĐQT	25/03/2021	Chấp thuận thực hiện các hợp đồng và giao dịch giữa Công ty với Tập đoàn CN Than – Khoáng sản Việt Nam (TKV), các chi nhánh, công ty con và người liên quan khác của TKV	100%
8	08/2021/QĐ-VTTC-HĐQT	31/03/2021	Bổ nhiệm lại Trưởng phòng XNKII	100%
9	09/2021/QĐ-VTTC-HĐQT	14/04/2021	Bổ nhiệm nhân sự lãnh đạo, quản lý công ty (Phó giám đốc Công ty)	100%
10	10/2021/NQ-VTTC-HĐQT	15/04/2021	Ủy quyền cho giám đốc CNVL ký văn bản giao dịch với ngân hàng	100%
11	11/2021/NQ-VTTC-HĐQT	28/05/2021	Phê duyệt BCKTKT và kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án đầu tư xe nâng 3 tấn phục vụ SXKD Xưởn và lớp	100%
12	12/2021/NQ-VTTC-HĐQT	07/06/2021	1/Thông nhất kết quả kiểm tra, xác minh của Ban KP Tập đoàn Than về các nội dung đơn thư tại CN Vân Long. 2/Đề nghị Ban kiểm soát Công ty kiểm tra, xem xét bổ sung một số nội dung theo yêu cầu của TKV	100%
13	13/2021/NQ-VTTC-HĐQT	10/06/2021	Chi trả cổ tức năm 2020	100%
14	14/2021/NQ-VTTC-HĐQT	14/06/2021	Phê duyệt BCKTKT và kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án đầu tư xe ô tô phục vụ SXKD CNVlong	100%
15	15/2021/NQ-VTTC-HĐQT	21/06/2021	Chi tiền thưởng đối với người quản lý công ty năm 2020	100%
16	16/2021/NQ-VTTC-HĐQT	28/06/2021	Giải quyết chế độ đối với người quản lý công ty	100%
17	17/2021/NQ-VTTC-HĐQT	29/06/2021	Ủy quyền cho giám đốc Công ty ký các hợp đồng, giấy tờ giao dịch với các NH	100%
18	18/2021/NQ-VTTC-HĐQT		Thông qua kết quả kiểm tra, kết luận và kiến nghị của Ban kiểm soát Công ty về nội dung	100%



		06/07/2021	đề nghị tại văn bản số 2315/TKV –KP ngày 31/5/2021 của Tập đoàn CN Than – Khoáng sản Việt Nam và Nghị Quyết số 12/2021/NQ-VTTC-HĐQT ngày 07/6/2021 của HĐQT Công ty	
19	19/2021/NQ-VTTC-HĐQT	09/7/2021	Bổ nhiệm lại Trưởng phòng DVĐL Công ty	100%
20	20/2021/NQ-VTTC-HĐQT	03/8/2021	Phê duyệt bổ sung ngành nghề kinh doanh cho chi nhánh	100%
21	21/2021/NQ-VTTC-HĐQT	05/8/2021	Phê duyệt sửa đổi, bổ sung ban hành mới các quy chế quản lý nội bộ	100%
22	22/2021/NQ-VTTC-HĐQT	12/8/2021	Vay vốn tại Ngân hàng No&PTNT Việt Nam CN nhánh tỉnh Quảng Ninh	100%
23	23/2021/NQ-VTTC-HĐQT	24/9/2021	Vay vốn và bảo đảm tiền vay với Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam	100%
24	24/2021/NQ-VTTC-HĐQT	06/10/2021	Phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án: Đầu tư xe ô tô phục vụ SXKD - Chi nhánh Quảng Ninh	100%
25	25/2021/NQ-VTTC-HĐQT	15/10/2021	Phê duyệt sửa đổi, bổ sung ban hành mới các quy chế quản lý nội bộ	100%
26	26/2021/NQ-VTTC-HĐQT	15/10/2021	Điều chỉnh Kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2021	100%
27	27/2021/NQ-VTTC-HĐQT	19/10/2021	vay vốn và bảo đảm tiền vay với Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – CN Ngọc Khánh Hà Nội	80%
28	28/2021/NQ-VTTC-HĐQT	08/12/2021	Kiểm điểm, đánh giá nhân sự chủ chốt Công ty năm 2021	100%
29	29/2021/NQ-VTTC-HĐQT	22/12/2021	Về việc bổ nhiệm nhân sự chủ chốt CN Vân Long	100%
30	30/2021/NQ-VTTC-HĐQT	30/12/2021	Phê duyệt Kế hoạch SXKD và ĐTXD năm 2022	100%
<b>II</b>	<b>Quyết định</b>			
1	03/QĐ-VTTC-HĐQT	17/02/2021	Phê duyệt quỹ lương năm 2020	
2	07/QĐ-VTTC-HĐQT	12/03/2021	Thành lập Ban tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021	
3	17/QĐ-VTTC-HĐQT	12/04/2021	Thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông	
4	18/QĐ-VTTC-HĐQT	14/04/2021	Bổ nhiệm phó giám đốc Công ty	
5	24/QĐ-VTTC-HĐQT	28/04/2021	Ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty	
6	25/QĐ-VTTC-HĐQT	28/04/2021	Ban hành Quy chế hoạt động của HĐQT	
7	28/QĐ-VTTC-HĐQT	22/06/2021	Thường người quản lý Công ty năm 2020	
8	29/QĐ-VTTC-HĐQT	28/06/2021	Bà Trần Thị Ngọc Uyển KTTTr nghỉ việc hưởng chế độ hưu trí	

9	30/QĐ-VTTC-HĐQT	29/06/2021	Bổ nhiệm bà Phan Thị Hằng làm kế toán trưởng Công ty	
10	37/QĐ-VTTC-HĐQT	05/08/2021	Ban hành Quy chế quản lý và tuyển dụng lao động	
11	38/QĐ-VTTC-HĐQT	05/08/2021	Ban hành Quy chế quản lý nhân sự chủ chốt	
12	44/QĐ-VTTC-HĐQT	19/10/2021	Ban hành Quy chế quản lý và sử dụng quỹ tiền lương	
13	45/QĐ-VTTC-HĐQT	19/10/2021	Ban hành Quy chế thi đua khen thưởng	
14	46/QĐ-VTTC-HĐQT	19/10/2021	Ban hành Quy chế quản lý và sử dụng quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi	
15	47/QĐ-VTTC-HĐQT	19/10/2021	Ban hành Quy chế quản lý đầu tư xây dựng	
16	48/QĐ-VTTC-HĐQT	19/10/2021	Ban hành Quy chế khoán, quản trị chi phí	
17	49/QĐ-VTTC-HĐQT	19/10/2021	Ban hành Quy chế thực hiện dân chủ cơ sở	
18	50/QĐ-VTTC-HĐQT	19/10/2021	Ban hành Quy chế quản lý tài chính	
19	52/QĐ-VTTC-HĐQT	19/10/2021	Điều chỉnh kế hoạch ĐTXD năm 2021	

**1.4. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành:**

Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và theo dõi, giám sát công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Giám đốc Công ty theo đúng quy định của luật doanh nghiệp, Điều lệ hiện hành của Công ty và Nghị quyết của HĐQT.

**1.5 Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị:** Không có

**1.6 Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty.** Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm:

- Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty:

STT	Hội đồng quản trị	Chức danh
1	Ông Trần Thế Thành	Chủ tịch
2	Bà Nguyễn Đoan Trang	Ủy viên
3	Bà Nguyễn Quỳnh Phương	Ủy viên
4	Ông Nguyễn Mạnh Toàn	Ủy viên
5	Bà Phan Thị Hằng	Ủy viên

- Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm:

2

## 2. Ban kiểm soát

### 2.1 Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

S TT	Ban kiểm soát	Chức danh	Tỷ lệ cổ phần biểu quyết	Số lượng cổ phần	Ghi chú
1	Hoàng Văn Kiệt	Trưởng ban KS		0	
2	Lê Thị Minh Hồng (Miễn nhiệm BKS từ 27/4/2021)	Ủy viên		0	Đại diện cho Tập đoàn VINACOMIN (chiếm 36% vốn điều lệ)
3	Nguyễn Thị Lương Anh (Bầu vào BKS từ 27/4/2021)	Ủy viên		0	Đại diện cho Tập đoàn VINACOMIN (chiếm 36% vốn điều lệ)
4	Phan Thành Chung	Ủy viên	0,02%	500	

### 2.2. Hoạt động của Ban kiểm soát

#### 2.2.1. Hoạt động của Ban Kiểm soát

- Năm 2021 Ban Kiểm soát Công ty đã thực hiện nhiệm vụ của mình theo Quy định của Luật DN, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty.

- Định kỳ hàng quý và cả năm Ban kiểm soát đã tiến hành kiểm soát các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. Sau đợt kiểm soát Ban kiểm soát đều tổng hợp kết quả làm việc của Ban bằng việc thông qua biên bản làm việc từng lần và trong kỳ làm việc đã đưa ra những tồn tại cần khắc phục trong công tác điều hành sản xuất kinh doanh, công tác quản lý tài chính, phát hiện cảnh báo sớm rủi ro của Công ty góp phần đảm bảo sản xuất kinh doanh của Công ty đạt hiệu quả, bảo toàn vốn của Cổ đông và tuân thủ theo các quy định của pháp luật.

- Giám sát hoạt động quản lý điều hành của Hội đồng Quản trị thông qua việc thực thi các văn bản quản lý của Nhà Nước, Điều lệ Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- Giám sát hoạt động của Ban Giám đốc điều hành và cán bộ quản lý Công ty thông qua việc triển khai thực hiện Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và các văn bản quản lý khác của Công ty.

- Kiểm soát việc xây dựng, tổ chức thực hiện các văn bản quản lý nội bộ về trình tự, thủ tục, nội dung và thể thức ban hành văn bản để đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

- Giám sát việc thực thi pháp luật của Công ty, việc công bố thông tin theo quy định của pháp luật.

- Thẩm định Báo cáo tài chính quý và năm, Báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc điều hành Công ty nhằm đánh giá tính trung thực, hợp lý, khách quan của các số liệu, tài liệu báo cáo, đảm bảo phù hợp với các chuẩn

mục, chế độ kế toán và chính sách tài chính hiện hành. Trình Đại hội đồng cổ đông Công ty và các cơ quan quản lý Nhà nước.

- Đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập, mức phí kiểm toán. Xem xét thu quản lý của Kiểm toán độc lập và ý kiến phản hồi của Ban Giám đốc Công ty.

- Giám sát việc phối hợp lãnh đạo Công ty thông qua Nghị quyết liên tịch giữa Đảng uỷ, Công đoàn, Đoàn thanh niên với Ban Giám đốc Công ty.

- Xem xét tính hợp lý của việc huy động, phân phối và sử dụng các nguồn lực: Tài sản, vật tư, tiền vốn, tuyển dụng, sử dụng và chế độ của người lao động;

- Giám sát Ban Giám đốc Công ty trong việc thực thi những kiến nghị của cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán ...

- Tham gia các cuộc họp của HĐQT, Ban Giám đốc và các cuộc họp khác của Công ty (khi được mời) với tinh thần trách nhiệm, xây dựng và hợp tác.

- Tham gia ý kiến, đưa ra các kiến nghị với HĐQT, ban điều hành Công ty về các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Thường xuyên giữ mối liên hệ giữa các thành viên trong Ban kiểm soát, giữa Ban kiểm soát với HĐQT, Ban Giám đốc Công ty và các Cổ đông.

- Thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Luật DN, Điều lệ Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

### 2.2.2. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty

Trong năm 2021 Ban kiểm soát đã tiến hành đánh giá kết quả hoạt động của Công ty thông qua các cuộc kiểm tra:

Biên bản	Ngày-tháng	Nội dung	Kết quả (thống nhất)
	29/3/2021	Kiểm tra và thông qua kết quả hoạt động SXKD năm 2020	100%
	10/5/2021	Kiểm soát hoạt động quản lý điều hành sản xuất kinh doanh 3 tháng đầu năm 2021	100%
	19/8/2021	Kiểm soát hoạt động quản lý điều hành sản xuất kinh doanh 6 tháng năm 2021	100%
	08/11/2021	Kiểm soát hoạt động quản lý điều hành sản xuất kinh doanh 9 tháng năm 2021	100%

- Ban kiểm soát Công ty thống nhất xác nhận số liệu tại Báo cáo Kết quả SXKD và Báo cáo Tài chính năm 2021 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán BDO thực hiện.

- Ý kiến của kiểm toán viên về Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty là ý kiến chấp nhận toàn bộ. Báo cáo tài chính năm 2021 đã phản ánh một cách trung thực, hợp lý tình hình tài chính tại ngày 31/12/2021.

- Công tác hạch toán đảm bảo không có sai sót trọng yếu.

- Tổ chức bộ máy kế toán được thực hiện tập trung đảm bảo phù hợp với qui trình tổ chức sản xuất và quản lý Công ty.

- Thực hiện chế độ sổ sách, chứng từ kế toán theo đúng quy định tại TT số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài Chính.

### **2.2.3. Kết quả giám sát đối với thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác**

#### *a) Giám sát đối với thành viên Hội đồng quản trị:*

- HĐQT thực hiện đầy đủ chức năng nhiệm vụ theo luật định thông qua Quy chế hoạt động của HĐQT và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, các Nghị quyết, quyết định và các Quy chế quản lý nội bộ về từng lĩnh vực công tác của Công ty.

- Thông qua các Quy chế quản lý nội bộ, các Nghị quyết, quyết định phê duyệt, chỉ đạo hoạt động kinh doanh - tài chính - đầu tư - quản lý tiền lương, lao động - quản trị chi phí - sắp xếp tổ chức, nhân sự ... HĐQT Công ty đã tạo được cơ chế phù hợp để Giám đốc và các cán bộ quản lý khác trong công ty chủ động phát huy năng lực quản lý, điều hành và thực hiện nhiệm vụ một cách hiệu quả; đảm bảo tuân thủ nghiêm túc các quy định hiện hành của pháp luật, của cơ quan quản lý nhà nước cấp trên cũng như Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

- Trong năm 2021, HĐQT đã tổ chức 09 cuộc họp trực tiếp và 21 lần xin ý kiến các thành viên bằng văn bản để thống nhất thông qua 30 Nghị quyết, ban hành 19 quyết định và 36 văn bản các loại khác để chỉ đạo, giám sát việc triển khai nhiệm vụ của Ban Giám đốc điều hành Công ty và thực hiện chức năng nhiệm vụ của HĐQT. Các văn bản của HĐQT ban hành đều trong phạm vi thẩm quyền pháp luật qui định và phù hợp điều kiện SXKD thực tế của Công ty.

- HĐQT chuẩn bị kỹ càng đầy đủ cả về nội dung, hình thức và đã tổ chức thành công phiên họp thường niên năm 2021 của ĐHĐCĐ Công ty theo đúng trình tự, thủ tục của pháp luật; Trình ĐHĐCĐ thông qua các nội dung, kế hoạch hoạt động trọng yếu của Công ty năm 2021; đảm bảo đầy đủ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông.

- Các thành viên HĐQT thực hiện quyền hạn nhiệm vụ một cách cẩn trọng, trung thực khách quan; không có trường hợp nào xảy ra xung đột về lợi ích với công ty.

#### *b) Giám sát đối với Giám đốc Công ty:*

Ban giám đốc Công ty đã trực tiếp điều hành hoạt động SXKD của Công ty theo chức năng, nhiệm vụ được qui định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ hiện hành của Công ty. Cụ thể như sau:

- Triển khai nghiêm túc, kịp thời các Nghị quyết, quyết định của HĐQT;

- Chủ động đề xuất với HĐQT những giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động và quản lý công ty; Xây dựng các quy chế, quy định trình HĐQT phê duyệt ban hành hoặc ban hành các quy định quản lý nội bộ trong phạm vi thẩm quyền để đáp ứng kịp thời yêu cầu thực tế hoạt động của Công ty.

- Chủ động, linh hoạt trong việc thu xếp nguồn vốn kịp thời phục vụ hoạt động SXKD; Triển khai dự án ĐTXD theo đúng qui trình, thủ tục và phạm vi ủy quyền của HĐQT; Đảm bảo kinh doanh và đầu tư hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn.

- Thực hiện công tác quy hoạch nhân sự, bổ nhiệm các chức danh quản lý đúng qui trình; quản lý và tuyển dụng lao động, đào tạo, nâng lương cho người lao

động, quản lý tiền lương, thực hiện chế độ đãi ngộ với người lao động kịp thời, đúng qui chế, qui định.

- Thực hiện đầy đủ và kịp thời các nghĩa vụ đối với NSNN với cổ đông và người lao động.

#### **2.2.4. Báo cáo đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Giám đốc điều hành và cổ đông:**

- Ban kiểm soát đã phối hợp với HĐQT trong mọi lĩnh vực hoạt động theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty: BKS được mời tham dự tất cả các cuộc họp của HĐQT và có ý kiến phân tích, đánh giá khách quan đối với các vấn đề thuộc nhiệm vụ quyền hạn của HĐQT, đảm bảo cho các Nghị quyết của HĐQT được thông qua không trái với quy định của pháp luật và phù hợp với tình hình thực tế của công ty.

- Sự phối hợp đối với Ban Giám đốc điều hành: Ban Giám đốc Công ty và các Đơn vị/Phòng ban cung cấp thông tin, tài liệu và tạo mọi điều kiện để các thành viên Ban kiểm soát chủ động xem xét, kiểm tra hoạt động SXKD - quản trị chi phí - quản lý điều hành của Công ty và Đơn vị; Kịp thời đưa ra ý kiến tham vấn, nhắc nhở giúp ban Giám đốc Công ty/Đơn vị thực hiện đúng chức năng, quyền hạn theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty trong mọi lĩnh vực hoạt động.

#### **2.2.5. Những tồn tại cần được quan tâm giải quyết:**

- Xây dựng các biện pháp đẩy mạnh bán hàng, giảm tồn kho về mức hợp lý  
- Đôn đốc thu hồi công nợ nhất là công nợ quá hạn, tạo nguồn trả nợ ngân hàng và người bán để giảm hệ số nợ trên vốn chủ sở hữu.

### **3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban kiểm soát**

#### **3.1 Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích.**

ĐVT: Triệu đồng

TT	Họ và tên	Chức danh	Lương	Phụ cấp	Tiền thưởng	Tổng cộng
<b>I</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>			<b>377,85</b>	<b>111,78</b>	<b>489,63</b>
1	Trần Thế Thành	Chủ tịch HĐQT –		85,73		85,73
2	Nguyễn Đoan Trang	Ủy viên HĐQT		73,03	31,85	104,88
3	Nguyễn Mạnh Toàn	Ủy viên HĐQT		73,03	23,51	96,54
4	Nguyễn Quỳnh Phương	Ủy viên HĐQT		73,03	28,21	101,24
5	Phan Thị Hằng	Ủy viên HĐQT -		73,03	28,21	101,24
<b>II</b>	<b>Ban kiểm soát</b>		<b>337,06</b>		<b>57,69</b>	<b>394,75</b>
1	Hoàng Văn Kiệt	Trưởng ban KS	191		28,21	220,21
2	Lê Thị Minh Hồng (Miễn nhiệm BKS từ ngày 27/4/2021)	Ủy viên	24,34			24,34

3	Nguyễn Thị Lương Anh (bầu vào BKS từ ngày 27/4/2021)		48,69			48,69
4	Phan Thành Chung	Ủy viên	73,03		29,48	102,51
<b>III</b>	<b>Ban Giám đốc</b>		<b>2.706,45</b>		<b>62,54</b>	<b>2.768,99</b>
2	Nguyễn Đoàn Trang	Giám đốc	631,68		5,80	637,48
3	Nguyễn Mạnh Toàn	Phó giám đốc	396,30			396,30
4	Nguyễn Thanh Tùng	Phó giám đốc	559,49		34,71	594,20
5	Nguyễn Quỳnh Phương	Phó giám đốc	559,49		3,50	562,99
6	Nguyễn Trung Tuyển	Phó giám đốc	559,49		18,53	578,02

**3.2 Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:** (Số lượng cổ phiếu cuối kỳ được lấy theo danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán chốt ngày 26/3/2021 do VSD phát hành ngày 30/3/2021)

Stt	Người thực hiện giao dịch	Chức danh tại Cty	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
				Số CP	Tỷ lệ	Số CP	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Đoàn Trang	UVHĐQT ; GD Cty		62.422	2,5%	62.422	2,5%	
4	Nguyễn Thanh Tùng	PGĐ Cty		44.392	1,78%	44.392	1,78%	
5	Nguyễn Trung Tuyển	PGĐ Cty		6.537	0,26%	6.537	0,26%	
6	Trần Thị Ngọc Uyên	KTTr Cty		9.059	0,36%	9.059	0,36%	
7	Nguyễn Quỳnh Phương	UVHĐQT ; PGĐ Cty		146.812	5,87%	146.812	5,87%	
8	Nguyễn Mạnh Toàn	UVHĐQT ; PGĐ Cty		44.139	1,76%	95.501	3,82%	
9	Phan Thị Hằng	UVHĐQT , KTTr Cty		1.072	0,04%	1.072	0,04%	

10	Hoàng Liên Hà		Con gái ông Hoàng Văn Kiệm trưởng ban KS	100	0,003 %	100	0,003 %
11	Phan Thành Chung	UV ban Kiểm soát		500	0,02%	500	0,02%

**3.3 Hợp đồng giao dịch với cổ đông nội bộ:** Không phát sinh.

**3.4 Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty:** Công ty thực hiện đúng, đủ các quy định về quản trị trong điều hành sản xuất kinh doanh.

## **VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH :**

### **1. Đơn vị kiểm toán độc lập:**

- Đơn vị kiểm toán: Công ty TNHH Kiểm toán BDO
- Địa chỉ: Tầng 20, Tòa nhà ICON4, Số 243A Đê La Thành, phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, TP Hà Nội
- Điện thoại : 024.37833911      FAX: 024.37833914
- EMAIL:
- WEBSITE:


### **2. Ý kiến Kiểm toán độc lập:**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin, được lập ngày 18 tháng 03 năm 2022 từ trang 05 đến trang 42, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Bản thuyết minh báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

#### **- Trách nhiệm của Ban Giám đốc:**

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo Tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

#### **- Trách nhiệm của kiểm toán viên:**

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không. 



Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu nhập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của Kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm toán nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

**- Ý kiến của kiểm toán viên:**

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại - Vinacomin tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

**3. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán:**

Báo cáo Tài chính năm 2021 của Công ty đã được Công ty TNHH Kiểm toán BDO kiểm toán và được đăng toàn văn trên trang website của công ty.

Địa chỉ: [www.vttc.net.vn](http://www.vttc.net.vn)

Tại danh mục: Quan hệ cổ đông.

Hà Nội, ngày 05 tháng 4 năm 2022

Xác nhận của đại diện theo pháp luật của công ty

Giám đốc



Nguyễn Doan Trang